

Số: 1912 /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thưởng các công trình công bố năm 2023 trên các tạp chí khoa học có trong cơ sở dữ liệu của Web of Science hoặc Scopus

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg, ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường, Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2345/QĐ-ĐHV ngày 09/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-ĐHV ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc đầu tư, khen thưởng, quy đổi giờ chuẩn giảng dạy đối với các sản phẩm khoa học và công nghệ chất lượng cao;

Căn cứ kết quả thẩm định của Phòng KH&HTQT, Phòng KH-TC;

Theo đề nghị của Trưởng phòng KH&HTQT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thưởng cho các tác giả là cán bộ, giảng viên hiện đang công tác tại Trường Đại học Vinh, có công trình công bố năm 2023 trên các tạp chí khoa học có trong cơ sở dữ liệu của Web of Science hoặc Scopus, trong bài báo ghi rõ địa chỉ tác giả thuộc Trường Đại học Vinh (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Định mức thưởng cho mỗi công trình theo quy định tại Quyết định số 40/QĐ-ĐHV ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc đầu tư, khen thưởng, quy đổi giờ chuẩn giảng dạy đối với các sản phẩm khoa học và công nghệ chất lượng cao.

Tổng kinh phí thưởng: 2.367.381.000 đồng (*Hai tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, ba trăm tám mươi một ngàn đồng*).

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Khoa học và Hợp tác quốc tế, Hành chính Tổng hợp, Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Theo Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Kho bạc NN Nghệ An (để p/h);
- BTT website; eOffice;
- Lưu: HCTH, KHTC, KH&HTQT.



HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng



TỔNG HỢP KẾT QUẢ THƯỜNG CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ NĂM 2023 TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC CÓ TRONG CSDB CỦA WOS, SCOPUS
TỪ NGUỒN KINH PHÍ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

(Kèm theo Quyết định số 1912 /QĐ-DHV ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
1	Phytochemical profiles and novel biofunctions of Dillenia ovata Wall. ex Hook f et Thomson: A Vietnamese indigenous medicinal plant	Manh Dung Doan, San Lang Wang, Van Bon Nguyen, Thi Kim Phung Phan, Tu Quy Phan, Tan Thanh Nguyen, Thi Huyen Nguyen, Quang Vinh Nguyen, Anh Dzung Nguyen	Nguyen Tan Thanh	1	Research on Chemical Intermediates	0922-6168	SCIE	Q2	This research was funded by a grant from Tay Nguyen University, Vietnam (T2022-95CBTD)	Hoà học	0.5	1	22.5	1.250	Nguyễn Tân Thành	
2	Assessment of the Chemical Profile and Potential Medical Effects of a Flavonoid-Rich Extract of Eclipta prostrata L. Collected in the Central Highlands of Vietnam	Thi Kim Phung Phan, San-Lang Wang, Quang Vinh Nguyen, Tu Quy Phan, Tan Thanh Nguyen, Thanh Tam Toan Tran, Anh Dzung Nguyen, Van Bon Nguyen, Manh Dung Doan	Nguyen Tan Thanh	1	Pharmaceuticals	1424-8247	SCIE	Q1	This research was funded by Tay Nguyen University, grant number T2022-95 CBTD	Hoà học	0.5	1	25	1.389	Nguyễn Tân Thành	
3	Optimization of Microwave-Assisted Extraction of Antioxidant Compounds from Roots of Polygonum multiflorum Thunb. At Vietnam using Response Surface Methodology	Nguyen Tan Thanh	Nguyen Tan Thanh	1	Malaysian Journal of Chemistry	1511-2292	Scopus	Q4	Không	Hoà học	1	3	20	20.000	Nguyễn Tân Thành	
4	Chemical constituents obtained from rhizomes of Alpinia blepharocalyx K. Schum. and their anti-inflammatory properties	Nguyen Ngoc Tuan, Nguyen Thi Huong, Mai Thi Thanh Huyen, Tang Xuan Hai, Tran Trung Hieu, Nguyen Thi Huyen, Nguyen Tan Thanh, Tran Dinh Thang	Huyen Mai Thi Thanh, Huyen Nguyen Thi, Thanh Nguyen Tan	2.5	Herba Polonica	0018-0599	Scopus	Q4	The authors gratefully acknowledge grants from the Ministry of Education and Training (MOET), Vietnam (No. B2018-IDV-09)	Hoà học	0.5	1	15	2.344	Nguyễn Tân Thành	TG Nguyễn Thị Huyền đứng tên 2 đơn vị
5	Finding Maximum Weakly Stable Matchings for Hospitals/Residents with Ties Problem via Heuristic Search	Cao Thanh Sơn, Lê Văn Thành, Hoàng Hữu Việt	Cao Thanh Sơn, Lê Văn Thành, Hoàng Hữu Việt	3	Advances in Artificial Intelligence	0302-9743	Scopus	Q3	Không	Khoa học máy tính	1	3	20	20.000	Hoàng Hữu Việt	
6	Millimeter-Wave Broadband MIMO Antenna Using Metasurfaces for 5G Cellular Networks	Thanh Nghia Cao, Minh Tam Nguyen, Huu Lam Phan, Duc Dung Nguyen, Dinh Lam Vu, Thi Quynh Hoa Nguyen and Jung-Mu Kim	Thanh Nghia Cao, Minh Tam Nguyen, Thi Quynh Hoa Nguyen	2.5	International Journal of RF and Microwave Computer-Aided Engineering	1096-4290	SCIE	Q2	Bộ giáo dục và đào tạo Việt Nam (Mã số: B2021-TDV-02) và Quỹ NRF, Hàn Quốc (Mã 2021R1A4A1032234)	Vật lý	0.5	1	22.5	4.018	Cao Thành Nghĩa	TG Nguyen Thi Quynh Hoa đứng tên 2 đơn vị; Phan Hữu Lâm không phải CBVC Trường
7	An Improved AdaBoost Algorithm for Highly Imbalanced Datasets in the Co-Authorship Recommendation Problem	Vo Duc Quang, Hoang Huu Viet, Vu Hoang Long, Tran Dinh Khang	Vo Duc Quang, Hoang Huu Viet	1.5	IEEE Access	2E+07	SCIE	Q1	Không	Khoa học máy tính	1	3	50	18.750	Vô Đức Quang	TG Vô Đức Quang đứng tên 2 đơn vị
8	Using the regression model to estimate the infiltration rate from soil properties after shifting cultivation in Vietnam	Trần Xuân Minh, Nguyễn Đình Vinh, Tạ Thị Bình, Hoàng Thị Mai, Nguyễn Thị Hương Giang, Nguyễn Thị Tiếng	Trần Xuân Minh, Nguyễn Đình Vinh, Tạ Thị Bình, Hoàng Thị Mai, Nguyễn Thị Hương Giang, Nguyễn Thị Tiếng	5	Forestry Ideas	1314-3905	Scopus	Q4	Không	Lâm nghiệp	1	3	20	20.000	Trần Xuân Minh	
9	Working Performance Improvement of a Novel Independent Metering Valve System by Using a Neural Network-Fractional Order-Proportional-Integral-Derivative Controller	Nguyễn Thanh Hà, Đỗ Tri Cường, Phan Văn Dư, Kyoung Kwan Ahn	Phan Văn Dư	1	Mathematics	2227-7390	SCIE	Q2	Regional Innovation Strategy (RIS)(2021RIS-003)	Cơ điện tử; hệ vi cơ điện tử (MEMS)...	0.5	1	22.5	2.813	Phan Văn Dư	
10	Backstepping Control of an Electro-Hydraulic Actuator using Kalman Filter	Phan Văn Dư, Trình Hoài Ân, Kyoung Kwan Ahn	Phan Văn Dư	1	26th International Conference on Mechatronics Technology, ICMT 2023		Scopus	Không xếp hạng	Regional Innovation Strategy (RIS)(2021RIS-003)	Cơ điện tử; hệ vi cơ điện tử (MEMS)...	0.5	1	15	2.500	Phan Văn Dư	
11	Optimal energy management for fuel saving in the fuel cell hybrid excavator	Trình Hoài Ân, Phan Văn Dư, Kyoung Kwan Ahn	Phan Văn Dư	1	26th International Conference on Mechatronics Technology, ICMT 2023		Scopus	Không xếp hạng	Regional Innovation Strategy (RIS)(2021RIS-003)	Cơ điện tử; hệ vi cơ điện tử (MEMS)...	0.5	1	15	2.500	Phan Văn Dư	
12	Perceptions of the COVID-19 pandemic's impact on communities and wildlife trade: Preliminary qualitative analysis from hunters in Vietnam, Cambodia, and Laos	Elizabeth Oneita Davis, Marielle Castaneda, Brian Crudge, Thona Lim, Vichet Roth, J. A. Glikman, Trung Tien Cao	Cao Tiến Trung	1	Conservation Science and Practice	2578-4854	SCIE	Q1	National Geographic Society	Đa dạng sinh học	0.5	1	25	1.786	Cao Tiến Trung	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Đạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
13	Experimental study of supercontinuum generation in water-filled-cladding photonic crystal fiber in visible and near-infrared region	Chu Văn Biên, Trần Thị Hải, Nguyễn Thị Thảo, Hồ Đình Quang, Nguyễn Thị Dung, Lê Văn Hiếu	Hồ Đình Quang,	1	Optical and Quantum Electronics	0306-8919	SCIE	Q2	NAFOSTED	Quang học (bao gồm cả laser quang học và laser lượng tử)	0.5	1	22.5	1.875	Hồ Đình Quang	
14	Fabrication of g-C3N4@porphyrin nanorods hybrid material via CTAB surfactant-assisted self-assembly for photocatalytic degradation of Cr(VI) and methylene blue	Quang Đình Ho, Tam The Le, Giang T. Nguyen, Du Hoa Nguyen, Hao Hoang Nguyen, Hiep Thu Thi Le, Lam Thanh T. Chu, Chinh Van Tran, Phuong T. Hoa Nguyen, Myoung-Jin Um, T. Tung Nguyen, D. Duc Nguyen, Duong D. La	Quang Đình Ho, Tam The Le, Du Hoa Nguyen, Hao Hoang Nguyen, Hiep Thu Thi Le, Chu Thị Thanh Lam	6	Nano-Structures & Nano-Objects	2352-507X	Scopus	Q1	B2023-TDV-04	Công nghệ nano	0.5	1	15	3.462	Hồ Đình Quang	
15	Decoding the livelihood vulnerability of flood-prone communities in Vietnam: Implications for disaster risk reduction and sustainable rural development	NGUYEN CONG DINH, NGUYEN QUANG TAN, BUI DUC TINH, VO HOANG HA, NGUYEN DUC KIEN, PHAM XUAN HUNG, NGUYEN HOANG KHANH LINH, HO THI PHUONG	Hồ Thị Phương	1	Journal of Agriculture and Environment for International Development	1590-7198	ESCI	Q4	Trường Đại học Huế	Các khoa học trái đất và môi trường liên quan	0.5	1	17.5	1.094	Hồ Thị Phương	
16	Spatial and temporal variabilities of suspended sediment and dissolved nutrients in the Ca River basin, North Central Vietnam	Ho Thi Phuong, Ha Thi Kim Thanh, Le Tien Huu and Mitsuyo Saito	Hồ Thị Phương	1	Water Practice and Technology	1751-231X	ESCI	Q3	Bộ GD và ĐT	Các khoa học trái đất và môi trường liên quan	0.5	1	17.5	2.188	Hồ Thị Phương	
17	Evaluation of the extended applicability of a simulated hydrological Tank model at the Ca River Basin sub-catchments	Ho Thi Phuong, Le Tien Huu	Hồ Thị Phương	1	Water Practice and Technology	1751-231X	ESCI	Q3	Bộ GD và ĐT	Các khoa học trái đất và môi trường liên quan	0.5	1	17.5	4.375	Hồ Thị Phương	
18	Monthly changes in physicochemical parameters of the groundwater in Nida valley, Poland (case study)	Phan Công Ngọc, Andrzej Struzyński, Tomasz Kowalik	Phan Công Ngọc	0.5	Journal of Water and Land Development	2083-4535	Scopus	Q3	Không	Các khoa học trái đất và môi trường liên quan	1	3	20	3.333	Phan Công Ngọc	TG đứng tên 2 đơn vị
19	Correlation Between Hydrochemical Component of Surface Water and Groundwater in Nida Valley, Poland	Phan Công Ngọc, Andrzej Struzyński, Tomasz Kowalik	Phan Công Ngọc	0.5	Journal of Ecological Engineering	2081-139X	ESCI	Q3	Không	Các khoa học trái đất và môi trường liên quan	1	3	20	3.333	Phan Công Ngọc	TG đứng tên 2 đơn vị
20	Interaction of surface water and groundwater in Nida valley, Poland	Phan Công Ngọc, Andrzej Struzyński, Tomasz Kowalik	Phan Công Ngọc	0.5	Journal of Water and Land Development	2083-4535	Scopus	Q3	Không	Các khoa học trái đất và môi trường liên quan	1	3	20	3.333	Phan Công Ngọc	TG đứng tên 2 đơn vị
21	Improved performance for antenna based on a combination of fractal geometry with CSRR	Cao Thành Nghĩa, Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, Nguyễn Thị Nhã, Nguyễn Ngọc Hiếu, Lê Đức Tuyên	Cao Thành Nghĩa, Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, Nguyễn Thị Nhã	3	Journal of Information and Telecommunication	247518 47, 247518 39	ESCI	Q2	Đề tài cấp Bộ mã số B2021-TDV-02	Khoa học kỹ thuật và công nghệ	0.5	1	17.5	5.250	Cao Thành Nghĩa	
22	Diffusion Partitioned-Block Frequency-Domain Adaptive Filter Over Multitask Networks	Hongyu Han, Yishu Peng, Fenglian Zhang, Lê Đình Công, và Sheng Zhang	Lê Đình Công	1	IEEE Transactions on Circuits and Systems II: Express Briefs	154977 47, 155837 91	SCIE	Q1	the National Natural Science Foundation of China under Grant 61701331	Khoa học kỹ thuật và công nghệ	0.5	1	25	2.500	Lê Đình Công	
23	Chemical Examination and Antimicrobial Activity of Essential Oils from the Leaves and Rhizomes of <i>Meistera caudata</i> Šida f. & Škorničk. (Zingiberaceae)	Hieu Tran-Trung, Le Duc Giang, Dinh Thi Huyen Trang, Nguyen Thi Giang An, Nguyen Ngoc Hieu, Danh C Vu, Trang H.D Nguyen, Hien Nguyen-Thi-Thu & Hoang Van Trung	Le Duc Giang, Dinh Thi Huyen Trang, Nguyen Thi Giang An, Hoang Van Trung	4	Journal of Biologically Active Products from Nature	2231-1866	ESCI	Q3	Không	Hoà hữu cơ	1	3	25	11.111	Hoàng Văn Trung	
24	Chemical components and antimicrobial properties of essential oil distilled from <i>Silicamomum oreodoxa</i> N.S. Ly & Škornick (Zingiberaceae) rhizomes	Hieu Tran Trung, Tran Van Chen, Nguyen Ngoc Hieu, Van Son Dang, Nguyen Thi Giang An, Tran Dinh Thang, Le Thi Hong Minh, Hoang Van Trung, Dau Xuan Duc & Le Duc Giang	Nguyen Thi Giang An, Hoang Van Trung, Dau Xuan Duc & Le Duc Giang	4	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Hoà hữu cơ	1	3	40	16.000	Lê Đức Giang	
25	Antioxidative limonoids from <i>Swietenia macrophylla</i> fruits: Experimental, DFT (Density Functional Theory) approach, and docking study	Phan Thị Thủy a, Tran Trung Hieu a, Dau Xuan Duc a, Hoang Van Trung b, Nguyen Huy Hung c,d, William N. Setzer e,f, Tran Dinh Thang g, Ninh The Son	Phan Thị Thủy a, Dau Xuan Duc, Hoang Van Trung	3	Journal of Molecular Structure	1872-8014	SCIE	Q2	Đề tài cấp Bộ B2021-TDV-07	Hoà hữu cơ	0.5	1	22.5	4.219	Phan Thị Thủy	
26	Chemical Composition of the Volatile Oil from the Leaves of <i>Kaempferia champasakensis</i> Picheans & Koonterm. (Zingiberaceae)	Tran Trung Hieu, Dau Xuan Duc, Nguyen Ngoc Hieu, Nguyen Duc Danh, Nguyen Hoang Tuan, Hoang Van Trung, Tran Dinh Thang & Le Duc Giang	Dau Xuan Duc, Hoang Van Trung & Le Duc Giang	3	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Hoà học	1	3	40	15.000	Lê Đức Giang	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Đạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
27	Chemical composition and antimicrobial activity of essential oils from the leaves and rhizomes of <i>Hedychium yunnanense</i> Gagnep. (Zingiberaceae) collected in Vietnam	Le Duc Giang, Hieu Tran-Trung, Nguyen Thi Chung, Nguyen Thi Giang An, Hoang Van Trung, Dang Van Son, Dang Khoa Nguyen, Tran Dinh Thang, Trang H.D. Nguyen & Dau Xuan Duc	Le Duc Giang, Nguyen Thi Chung, Nguyen Thi Giang An, Hoang Van Trung, Dau Xuan Duc	5	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Hoà học	1	3	40	20.000	Đậu Xuân Đức	
28	Chemical Composition of Essential Oils Extracted from the Leaves and Rhizomes of <i>Alpinia hongiaoensis</i> Tagane (Zingiberaceae) growing Wild in Vietnam	Hieu Tran Trung, Le Duc Giang, Vi Thi Thuan, Hoang Van Trung, Nguyen Ngoc Hieu, Nguyen Danh Duc, Trương Quang Cường & Dau Xuan Duc	Le Duc Giang, Hoang Van Trung & Dau Xuan Duc	3	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Hoà hữu cơ	1	3	40	15.000	Đậu Xuân Đức	
29	Chemical composition and in vitro α -amylase inhibitory activity of <i>Meistera vesperilio</i> (Gagnep.) Skornick & M.F. Newman essential oils collected in two different regions of Vietnam	Hieu Tran-Trung, Le Duc Giang, Dau Xuan Duc, Tran Dinh Thang, Trang H.D. Nguyen, Nguyen Hoang Tuan, Danh C. Vu, Nguyen Thi Thu Hien, Bui Van Huong & Hoang Van Trung	Le Duc Giang, Dau Xuan Duc, Hoang Van Trung	3	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Hoà học	1	3	40	12.000	Hoàng Văn Trung	
30	Evaluation of structural, optical, and magnetic properties of Gd doped MnFe2O4 nanoparticles	Luu Huu Nguyen, Le The Tam, Nguyen Hoai Nam, Do Khanh Tung, Nguyen Xuan Truong, Tuan Dinh Van, Van-Quynh Nguyen, Minh-Tri Nguyen-Le, Pham Thanh Phong, Pham Hong Nam	Le The Tam	1	Ceramics International (SCIE)	0272-8842	SCIE	Q1	Không	Hoà học	1	3	50	5.000	Lê Thế Tâm	
31	Effect of Gd substitution on structure, optical and magnetic properties, and heating efficiency of Fe3O4 nanoparticles for magnetic hyperthermia applications	Luu Huu Nguyen, Nguyen Hoai Nam, Le The Tam, Dinh Van Tuan, Nguyen Xuan Truong, Nguyen Van Quynh, Phan Thi Hong Tuyet, Ha Phuong Thu, Do Hung Manh, Pham Thanh Phong, Pham Hong Nam	Le The Tam, Phan Thi Hong Tuyet,	2	Journal of Alloys and Compounds	0925-8388	SCIE	Q1	VAST03.01/23-24	Hoà học	0.5	1	25	2.273	Lê Thế Tâm	
32	Synthesis and properties of hollow Fe3O4@Au hybrid nano-structures for T1-T2 MR imaging and a combination of magnetic and photo-induced heating	Nguyen T. N. Linh, Ngo T. Dung, Le T. T. Tam, Le T. Tam, Nguyen D. Vinh, Nguyen P. Hung, Ngo T. Ha, Pham H. Nam, Le V. Thanh, Nguyen V. Dong, Le G. Nam, Nguyen V. Dang, Nguyen X. Phuc, Le D. Tung, Nguyen T. K. Thanh, and Le T. Lu	Le T. Tam	1	New journal of chemistry	1369-9261	SCIE	Q2	Qũy NAFOSTED	Hoà học	0.5	1	22.5	0.703	Lê Thế Tâm	
33	ZnO-Ag Hybrid Nanoparticles Used in the Antimicrobial Solvent-Based Coatings: Antibacterial Studies in the Darkness and Under Visible-Light Irradiation	Vy Do Truc, Thien Vuong Nguyen, Tien Viet Vu, Tuan Anh Nguyen, Thanh Dung Ngo, The Tam Le, Trong Lu Le, Lan Thi Pham, and Lam Dai Tran	The Tam Le	1	ChemistrySelect	2365-6549	SCIE	Q2	Vietnam Academy of Science and Technology (Grant # NCXS 01.01/22-24)	Hoà học	0.5	1	22.5	1.250	Lê Thế Tâm	
34	Reverse voltage pulse deposition of porous Polyaniline/Mn-Co sulfide composite cathode material for modified Zn-ion hybrid supercapacitor	Duong V. Thiet, Doan T. Tung, Le T. T. Tam, Ngo T. Dung, Le T. Tam, Pham T. Nam, Nguyen T. T. Trang, Dimitra Vernardou, Top K. Le, Nguyen V. Tam, Tran D. Lam and Le T. Lu	Le T. Tam	1	New journal of chemistry	1369-9261	SCIE	Q2	Qũy NAFOSTED	Hoà học	0.5	1	22.5	0.938	Lê Thế Tâm	
35	Synthesis of highly stable silver nanoparticles as computed tomography contrast agents	Tam Le The, Linh Nguyen Thi Ngoc	Le T. Tam	1	Vietnam Journal of Science and Technology	2525-2518	Scopus	Q4	Qũy VinIF - VINIF 2021 STS 10	Hoà học	0.5	1	15	3.750	Lê Thế Tâm	
36	Synthesis of CoFe2O4/Ag composite nanoparticles and study of hyperthermia therapy by combined magnetic/photo-thermal	Nguyen Thi Huong Loan, Nguyen Hoai Nam, Le The Tam, Luu Huu Nguyen, Pham Thanh Phong, Pham Hong Nam	Le The Tam	1	Viet Nam Journal of Science and Technology	2525-2518	Scopus	Q4	VAST KHCBLV.02/20-21.	Hoà học	0.5	1	15	1.250	Lê Thế Tâm	
37	The size-and shape-controlled synthesis of silver nanoparticles by solvothermal method	Nguyen Thi Ngoc Linh1, *, Le The Tam2, Ngo Thanh Dung3, Le Thi Thanh Tam3, Ha Minh Nguyet3, 4, Nguyen Dinh Vinh1, Bui Minh Quy1, Nguyen Thi Hong Hoa1, Nguyen Hoa Du2, Nguyen Trung Thanh5, Le Trong Lu	Le The Tam, Nguyen Hoa Du	2	Vietnam Journal of Science and Technology	2525-2518	Scopus	Q4	Thai Nguyen University of Sciences under grant number CS2021-TN06-17	Hoà học	0.5	1	15	1.364	Lê Thế Tâm	
38	Robust Adaptive Control for Industrial Robots Using Sliding Mode Control and RBF Neural Network	Lê Văn Chương, Mai Thế Anh, Ngô Trí Nam Cường	Lê Văn Chương, Mai Thế Anh	2	Lecture Notes in Networks and Systems	978-981-99-4724-9	Scopus	Q4	Không	Điều khiển tự động	1	3	20	13.333	Lê Văn Chương	Book chapter
39	Comprehensive optimal fuzzy control for a two-wheeled balancing mobile robot	Mai Thế Anh, Đặng Thái Sơn, Tạ Hùng Cường, Hồ Sỹ Phương	Mai Thế Anh, Đặng Thái Sơn, Tạ Hùng Cường, Hồ Sỹ Phương	4	Journal of Ambient Intelligence and Humanized Computing	1868-5137	Scopus	Q1	Không	Khoa học kỹ thuật và công nghệ	1	3	20	20.000	Mai Thế Anh	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Đang)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
40	Habitat Characteristics of <i>Camellia quephongensis</i> and Adaptation Mechanisms in Que Phong District, North-Central Vietnam	Tuyen Thi Tran, Kazuya Takahashi, Hiroaki Nishikawa, Reiko Tanabe, Trang Thanh Thi Nguyen, Viet Ha Thu Nguyen 1, Thanh Mai Thi Nguyen 4 and Hien Van Bui 5	Tuyen Thi Tran, Trang Thanh Thi Nguyen, Viet Ha Thu Nguyen 1, Thanh Mai Thi Nguyen	4	International journal of Plant biology	959-973	Scopus	Q2	Pro Natura Foundation Japan's 33rd Pro Natura Fund	Các khoa học môi trường (các khía cạnh xã hội của khoa học môi trường xếp vào mục 507)	0.5	1	15	3.750	Trần Thị Tuyền	
41	Learning Type-2 Fuzzy Logic for Factor Graph Based-Robust Pose Estimation With Multi-Sensor Fusion	Dinh Van Nam, Kim Gon-Woo	Dinh Van Nam	1	IEEE Transactions on Intelligent Transportation Systems	1524-9050	SCIE	Q1	Korean Government	Khoa học kỹ thuật và công nghệ	0.5	1	25	6.250	Dinh Văn Nam	
42	Broadband supercontinuum generation in cascaded tapered liquid core fiber	Lanh Chu Van, Ngoc Vo Thi Minh, Bao Tran Le Tran, Trong Dang Van, Phuong Nguyen Thi Hong, Trang Do Mai, Trung Le Canh, Hieu Van Le, Thuy Nguyen Thi, Thanh Thai Doan, Van Thuy Hoang	Lanh Chu Van, Trang Do Mai, Trung Le Canh, Van Thuy Hoang	4	Optics Communications	0030-4018	SCIE	Q2	Vietnam's Ministry of Education and Training (B2023-TDV-07)	Vật lý	0.5	1	22.5	4.091	Hoàng Văn Thuy	
43	Narrow Listening as a Method to Improve EFL Learners' Listening Comprehension	Trần Thị Ngọc Yến, Rob Waring	Trần Thị Ngọc Yến	1	PASAA - A Journal of Language Teaching and Learning	0125-2488	Scopus	Q2	Không	Khoa học giáo dục	1	3	20	10.000	Trần Thị Ngọc Yến	
44	Potential risks of soil erosion in North-Central Vietnam using remote sensing and GIS	Nguyen T T. Ha , Tran T. Tuyen , Astarkhanova T. Sarzhanovna , Hoang T. Thuy , Vu V. Luong , Tran D. Du , Dau K. Tai , Hoang A. The , Nguyen N. Thanh , Phung T. Duong* , Vo T. T. Ha & Vo T. N. Khanh	Nguyen T T. Ha , Tran T. Tuyen , Hoang T. Thuy , Vu V. Luong , Tran D. Du , Dau K. Tai , Hoang A. The , Nguyen N. Thanh, Vo T. T. Ha & Vo T. N. Khanh	9	Brazilian Journal of Agricultural and Environmental Engineering	1807-1929	SCIE	Q2	B2022-TDV-08	Các khoa học môi trường (các khía cạnh xã hội của khoa học môi trường xếp vào mục 507)	0.5	1	22.5	8.438	Trần Thị Tuyền	
45	Evaluation of Mangrove Ecosystem Importance for Local Livelihoods in Different Landscapes: A Case Study of the Hau and Hoang Mai River Estuaries in Nghe An, North-Central Vietnam	Tran Thi Tuyen, Kazuya Takahashi, Hiroaki Nishikawa, Nguyen Thi Viet Ha , Hoang Thi Thuy, Nguyen Thi Thuy Ha, DauTai Khac, VoThi Vinh, and Tran Dinh Du	Tran Thi Tuyen, Nguyen Thi Viet Ha , Hoang Thi Thuy, Nguyen Thi Thuy Ha, DauTai Khac, VoThi Vinh, and Tran Dinh Du	7	Sustainability Journal	2071-1050	SCIE	Q1	Đề tài: B2022-TDV-08	Địa lý tự nhiên	0.5	1	25	9.722	Trần Thị Tuyền	
46	Mapping of soil erosion susceptibility using advanced machine learning models at Nghe An, Vietnam	Chien Quyet Nguyen, Tuyen Thi Tran, Trang Thanh Thi Nguyen, Thuy Ha Thi Nguyen, T. S. Astarkhanovad, Luong Van Vuc, Khac Tai Dau, Hieu Ngoc Nguyen, Giang Huong Pham, Duc Dam Nguyen, Indra Prakashh and Binh Pham	Tuyen Thi Tran, Trang Thanh Thi Nguyen, Thuy Ha Thi Nguyen, Khac Tai Dau, Luong Van Vu	4.5	Journal of Hydroinformatics	1465-1734	SCIE	Q2	Không	Thủy văn; Tài nguyên nước	1	3	40	15.000	Trần Thị Tuyền	TG Nguyen Thi Thuy Ha đứng tên 2 đơn vị
47	Unifying the Regional Height System Using Optic-Fiber Clock Network: A Simulation Test for Southeast Asia	Anh The Hoang, Ziyu Shen, Wenbin Shen	Anh The Hoang	1	IEEE Access	2169-3536	SCIE	Q1	National Natural Science Foundation of China (NSFC)	Trắc địa học và bản đồ học	0.5	1	25	4.167	Hoàng Anh Thế	
48	Protective Effect of Willow (<i>Salix babylonica</i> L.) on Fish Resistance to <i>Vibrio parahaemolyticus</i> and <i>Vibrio alginolyticus</i>	Mai Thị Minh Ngọc, Vũ Thị Bích Huyền, Lê Minh Hải, Nguyễn Thị Thu Hiền, Trịnh Thị Thu Hằng, Lê Minh Hải, Trần Nguyễn Ngọc, Nguyễn Quang Linh, Phạm Thị Hải Yến, Phạm Hoàng Nam, Phạm Thị Tâm	Le Minh Hai	1	Antibiotics	2079-6382	SCIE	Q2	B2019-MHN-03 Ministry of Education and Training of Viet Nam	Dược lý học	0.5	1	22.5	1.023	Lê Minh Hải	
49	Status, supply chain, challenges, and opportunities to advance oyster aquaculture in northern Vietnam	Sarah C Ugalde, Sang V Vu, Cao Trung Giang, Nguyen Thi Hong Ngoc, Thi Kim Anh Tran, John D Mullen, Vu Van In, Wayne O'Connor	Thi Kim Anh Tran	0.5	Aquaculture	0044-8486	SCIE	Q1	Australian Centre for International Agricultural Research (ACIAR)	Các khoa học môi trường (các khía cạnh xã hội của khoa học môi trường xếp vào mục 507)	0.5	1	25	0.781	Trần Thị Kim Anh	TG Trần Thị Kim Anh đứng tên 2 đơn vị
50	Building the law-governed socialist state of Vietnam - Current situation and recommendations	Phan Thị Nhuận, Nguyễn Thị Lê Vinh, Phạm Thị Thủy Hồng, Nguyễn Thị Kim Thi, Nguyễn Thị Kim Chi--	Nguyễn Thị Lê Vinh, Phạm Thị Thủy Hồng, Nguyễn Thị Kim Thi, Nguyễn Thị Kim Chi--	4	Migration Letters	1741-8984 (Print) 1741-8992	Scopus	Q2	Không	Khoa học nhân văn	1	3	20	16.000	Nguyễn Thị Lê Vinh	TG Phan Thị Nhuận ko đứng tên ĐHV

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Đạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
51	FACTORS AFFECTING THE POLICY OF TRAINING AND FOSTERING CIVIL SERVANTS OF KHMER ETHNIC MINORITIES IN THE MEKONG DELTA, VIETNAM	Nguyen Chi HAI, Phan Van TUAN, Vu Thi Phuong LE, Tran Hau TAN	Phan Van TUAN, Vu Thi Phuong LE	2	GeoJournal of Tourism and Geosites	2065-1198	Scopus	Q1	Không	Khoa học chính trị	1	3	20	10.000	Phan Văn Tuấn	
52	EVALUATION OF CITIZENS' SATISFACTION WITH THE QUALITY OF PUBLIC ADMINISTRATIVE SERVICES IN THE MEKONG DELTA, VIETNAM	Nguyen Chi HAI, Vu Thi Phuong LE, Nguyen Thai SON, Phan Van TUAN	Vu Thi Phuong LE, Nguyen Thai SON, Phan Van TUAN	3	GeoJournal of Tourism and Geosites	2065-1198, 2065-0817	Scopus	Q1	Không	Khoa học chính trị	1	3	20	15.000	Phan Văn Tuấn	
53	THE PROCESS OF IMPLEMENTING PUBLIC POLICY IN VIETNAM RESEARCH POLICY ON TRAINING AND FOSTERING KHMER CIVIL SERVANTS IN THE MEKONG DELTA	PHAN VAN TUAN, VU THI PHUONG LE, NGUYEN KHANH LY, NGUYEN CHI HAI	Phan Van TUAN, Vu Thi Phuong LE	2	Seybold Report,	1533-9211	Scopus	Q3	Không	Khoa học chính trị	1	3	20	10.000	Phan Văn Tuấn	
54	CITIZENS' SATISFACTION WITH THE SERVICE QUALITY OF KHMER CIVIL SERVANTS IN THE MEKONG DELTA, VIETNAM	Phan Van TUAN, Vu Thi Phuong LE, Nguyen Khanh LY, Nguyen Chi HAI, Nguyen Thi Kim NGAN	Phan Van TUAN, Vu Thi Phuong LE	2	GeoJournal of Tourism and Geosites	2065-1198	Scopus	Q1	Không	Khoa học chính trị	1	3	20	8.000	Phan Văn Tuấn	
55	Prediction of white spot disease susceptibility in shrimps using decision trees based machine learning models	Tran Thi Tuyen1, Nadhir Al-Ansari2, Dam Duc Nguyen3, Hai Minh Le4, Thi Nga Quynh Phan1, Indra Prakash5, Romulus Costache6, 7, 8, 9, Binh Thai Pham	Tran Thi Tuyen, Hai Minh Le, Thi Nga Quynh Phan	3	Applied Water Science	1944-4028	SCIE	Q1	Bộ B2021-TDV-08	Các khoa học trái đất và môi trường liên quan	0.5	1	25	4.688	Trần Thị Tuyền	
56	Social Work Services for Children at Vietnam's Hospitals: A Qualitative Study	Pham Tien Nam, Nguyen Hanh Dung, Nguyen Tuan Hung, Le Thi Thu, Nguyen Thi Bích Thủy, Nguyen Van Trung, Dang Kim Khanh Ly, Nguyen Thi Phuong, Phung Thi Trang, Lu Thi Mai Oanh, Nguyen Khac Liem	Nguyen Van Trung	1	Journal of Social Service Research	1540-7314	SCIE	Q2	Không	Khoa học xã hội	1	3	40	3.636	Nguyễn Văn Trung	
57	Factors Affecting Students' Fake News Identification during COVID-19 in Vietnam: Access from Sociological Study and Application of PLS-SEM Mode	Lữ Thị Mai Oanh, Lê Ngọc Hùng, Phạm Hương Trà, Hà Anh Bình, Nguyễn Thị Thanh Thủy, Đặng Nguyễn Đức, Hồ Thị Oanh, Phạm Diệu Linh, Ông Thị Mai Thương, Phan Thị Thủy Hà, Bùi Thị Phương	Ông Thị Mai Thương, Phan Thị Thủy Hà	2	WSEAS Transactions on Business and Economics	1109-9526	Scopus	Q4	Không	Xã hội học	1	3	20	3.636	Ông Thị Mai Thương	
58	Vocational training for Vietnamese rural workers – Case study of Nghe An Province	•Associate Professor Dr. Đinh Trung Thanh •Master Hoang Viet Dung •Dr. Nguyen Thi My Huong •Master Nguyen Thi Diep •Dr. Nguyen Thi Hai Yen	Đinh Trung Thanh •Hoang Viet Dung •Nguyễn Thi My Huong •Nguyễn Thi Diep •Nguyễn Thị Hai Yen	5	Migration Letters	1741 - 8984	Scopus	Q2	Không	Khoa học chính trị	1	3	20	20.000	Đinh Trung Thành	
59	Impact of the EU- Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA) on Agricultural Product Export Enterprises in Vietnam	Phan Thu Trang, Tran Xuan Hiep, Do Thi Tho, Tran The Tuan, Trần Cao Nguyễn	Trần Cao Nguyễn	1	Academic Journal of Interdisciplinary Studies	2281-3993	Scopus	Q2	Không	Khoa học chính trị	1	3	20	4.000	Trần Cao Nguyễn	
60	Developing Professional group leaders of primary schools in Nghe an province using a competency-based approach	Nguyễn Ngọc Hiền1, Phùng Quang Dương2*, Bùi Văn Hùng3	Nguyễn Ngọc Hiền1, Phùng Quang Dương2*, Bùi Văn Hùng3	3	Business, Management and Economics Engineering	2669-2481	ESCI	Q3	Không	Âm học	1	3	25	25.000	Nguyễn Ngọc Hiền	
61	An empirical study of factors influencing primary school teachers' long-term commitment to Realistic Mathematics Education	Nguyễn Thị Châu Giang, Phạm Thị Hải Châu	Nguyễn Thị Châu Giang, Phạm Thị Hải Châu	2	Journal on Mathematics Education	2087-8885	Scopus	Q2	Không	Khoa học giáo dục	1	3	20	20.000	Nguyễn Thị Châu Giang	
62	Primary School Teachers' Determinants of Integrated Teaching for Realistic Math Education	Nguyễn Thị Châu Giang, Phạm Thị Hải Châu, Phạm Xuân Chung, Nguyễn Ngọc Bích	Nguyễn Thị Châu Giang, Phạm Thị Hải Châu, Phạm Xuân Chung, Nguyễn Ngọc Bích	4	Eurasian Society of Educational Research	2165-8714	Scopus	Q3	Ministry of Education and Training, Vietnam B2022-TDV-03	Khoa học giáo dục	0.5	1	15	7.500	Nguyễn Thị Châu Giang	
63	The Perceptions of Elementary School Children toward Problem-Solving Abilities	Nguyễn Thị Châu Giang, Thái Thị Đào, Phan Anh Tuấn, Nguyễn Thị Hương	Nguyễn Thị Châu Giang, Thái Thị Đào, Phan Anh Tuấn, Nguyễn Thị Hương	4	FWU Journal of Social Sciences	199512 72	Scopus	Q3	Không	Khoa học giáo dục	1	3	20	20.000	Nguyễn Thị Châu Giang	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
64	Integrated teaching in primary schools: A systematic review of current practices, barriers, and future developments	Nguyễn Thị Châu Giang, Thái Thị Đào	Nguyễn Thị Châu Giang, Thái Thị Đào	2	International Journal of Evaluation and Research in Education (IJERE)	262054-40, 225288-22	Scopus	Q3	Ministry of Education and Training, Vietnam B2022-TDV-03	Khoa học giáo dục	0,5	1	15	7,500	Nguyễn Thị Châu Giang	
65	A Novel Oil Sorbent Based on Butyl Acrylate Grafting onto Cellulose of Disposable Diaper	Nguyen Trung Duc, Nguyen Thanh Tung, Pham Thi Thu Ha, Le Duc Giang, Dau Xuan Duc, Ninh The Son	Le Duc Giang, Dau Xuan Duc	2	Iranian Journal of Science	2731-8095	SCIE	Không xếp hạng	Ministry of Industry and Trade (MOIT) via a project DT 11 14/CNMT	Hoà hữu cơ	0,5	1	20	3,333	Đậu Xuân Đức	
66	Anti-inflammatory and Antiphytopathogenic Fungal Activity of 2,3-seco-Tirucallane Triterpenoids Meliadubins A and B from <i>Melia dubia</i> Cav. Barks with ChemGPS-NP and In Silico Prediction	Hieu Tran Trung, Kartiko Arif Purnomo, Szu-Yin Yu, Zih-Jie Yang, Hao-Chun Hu, Tsong-Long Hwang, Nguyen Ngoc Tuan, Le Ngoc Tu, Dau Xuan Duc, Le Dang Quang, Anders Backlund, Tran Dinh Thang, Fang-Rong Chang	Dau Xuan Duc	1	ACS Omega	2470-1343	SCIE	Q1	NAFOSTED	Hoà hữu cơ	0,5	1	25	0,962	Đậu Xuân Đức	
67	Recent achievements in the synthesis of benzimidazole derivatives	Nguyen Thi Chung, Vo Cong Dung, Dau Xuan Duc	Nguyen Thi Chung, Vo Cong Dung, Dau Xuan Duc	3	RSC Advances	2046-2069	SCIE	Q2	không	Hoà hữu cơ	1	3	40	40,000	Nguyễn Thị Chung	
68	Kaempferia diterpenoids and flavonoids: an overview on phytochemistry, biosynthesis, synthesis, pharmacology, and pharmacokinetics	Chu Anh Van, Dau Xuan Duc, Ninh The Son	Dau Xuan Duc	1	Medicinal Chemistry Research	1554-8120	SCIE	Q2	không	Hoà hữu cơ	1	3	40	13,333	Đậu Xuân Đức	
69	Microwave-Assisted, [Bmim]PF ₆ -Catalyzed Synthesis of Benzoxazoles Under Solvent-free Conditions	Đậu Xuân Đức	Đậu Xuân Đức	1	Current Organocatalysis	2213-3372	SCIE	Q3	không	Hoà hữu cơ	1	3	30	30,000	Đậu Xuân Đức	
70	<i>Baeckea frutescens</i> L.: A Review on Phytochemistry, Biosynthesis, Synthesis, and Pharmacology	Do Thi Lan Huong, Dau Xuan Duc, Ninh The Son	Dau Xuan Duc	1	Natural Product Communications	1934-578X	SCIE	Q3	không	Hoà hữu cơ	1	3	30	10,000	Đậu Xuân Đức	
71	Characterization and Evaluation of the In Vitro Antioxidant, α -Glucosidase Inhibitory Activities of <i>Camellia longii</i> Orel and Luu. (Theaceae) Flower Essential Oil and Extracts From Vietnam	Hieu Tran-Trung, Thi Chung Nguyen, Vo Cong Dung, Hieu Nguyen Ngoc, Dang Khoa Nguyen, Danh Cong Vu, Son Dang Van, Quynh Anh Thai Nguyen, Trang Ha Dieu Nguyen, Vo Mong Tham, Xuan Duc Dau	Thi Chung Nguyen, Vo Cong Dung, Dau Xuan Duc	3	Natural Product Communications	1934-578X	SCIE	Q3	không	Hoà hữu cơ	1	3	30	8,182	Đậu Xuân Đức	
72	A comparative DFT study on antioxidative activity of 3- and 4-phenylcoumarins: an aspect of structure, electronics, mechanism, kinetics, and metal chelate relations	Phan Thị Thủy, Đậu Xuân Đức, Ninh Thế Sơn	Phan Thị Thủy, Đậu Xuân Đức,	2	Structural Chemistry	1040-0400	SCIE	Q3	không	Hoà hữu cơ	1	3	30	20,000	Phan Thị Thủy	
73	Phytochemical Analysis of the Essential Oils From the Rhizomes of Three Vietnamese Curcuma Species and Their Antimicrobial Activity	Hieu Tran-Trung, Xuan Duc Dau, Thi Chung Nguyen, Hien Nguyen-Thi-Thu, Hieu Nguyen-Ngoc, Thi Giang An Nguyen, Van Trung Hoang, Dang-Khoa Nguyen, Danh Duc Nguyen, Chen Tran Van8, Le Duc Giang	Xuan Duc Dau, Thi Chung Nguyen, Thi Giang An Nguyen, Van Trung Hoang, Le Duc Giang	5	Natural Product Communications	1934-578X	SCIE	Q3	không	Hoà hữu cơ	1	3	30	13,636	Lê Đức Giang	
74	Chemical Composition and Bioactivities of <i>Melia azedarach</i> (Meliaceae): A Comprehensive Review	Trần Trung Hiếu, Nguyễn Thị Chung, Võ Công Dũng, Đậu Xuân Đức	Nguyễn Thị Chung, Võ Công Dũng, Đậu Xuân Đức	3	Current Organic Chemistry	1385-2728	SCIE	Q3	không	Hoà hữu cơ	1	3	30	22,500	Đậu Xuân Đức	
75	Recent Achievement in the Synthesis of Imidazoles	Trần Trung Hiếu, Võ Công Dũng, Nguyễn Thị Chung, Đậu Xuân Đức	Võ Công Dũng, Nguyễn Thị Chung, Đậu Xuân Đức	3	Current Organic Chemistry	1385-2728	SCIE	Q3	không	Hoà hữu cơ	1	3	30	22,500	Võ Công Dũng	
76	[bmim]BF ₄ -accelerated One-pot Synthesis of 2-amino Thiazole Derivatives	Dau Xuan Duc, Nguyen Thi Chung	Dau Xuan Duc, Nguyen Thi Chung	2	Letters in Organic Chemistry	1570-1786	SCIE	Q4	không	Hoà hữu cơ	1	3	30	30,000	Đậu Xuân Đức	
77	<i>Kaempferia attapeuensis</i> Pichens & Koonert Growing Wild in Vietnam: Chemical Composition of Fresh Rhizomes Essential Oil and Its In vitro Antimicrobial Activit	Nguyen Xuan Ha, Dinh Thi Huyen Trang, Nguyen Thi Giang An, Hoang Van Trung, Nguyen Hoang Tuan, Cao Hong Le, Dang Khoa Nguyen, Vo Mong Tham, Nguyen-Thi-Thu Hien & Hieu Tran-Trung	Dinh Thi Huyen Trang, Nguyen Thi Giang An, Hoang Van Trung	3	Journal of Biologically Active Products from Nature	2231-1866	ESCI	Q3	Không	Hoà học	1	3	25	7,500	Hoàng Văn Trung	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
78	Volatile Constituents and In vitro Antimicrobial Activities of Essential Oils from Leaves of <i>Silicamomum oreodoxa</i> N S Ly & Škorničk and <i>Curcuma thorelii</i> Gagnep (Zingiberaceae) Growing in Vietnam	Hieu Tran-Trung, Le Duc Giang, Dau Xuan Duc, Nguyen Thi Giang An, Dang Van Son, Danh C Vu, Nguyen Thi Kim Anh, Hien Nguyen-Thi-Thu, Khieu Thi Tam & Trang H.D Nguyen	Le Duc Giang, Dau Xuan Duc, Nguyen Thi Giang An	3	Journal of Biologically Active Products from Nature	2231-1874	ESCI	Q3	Không	Hoa học	1	3	25	7.500	Lê Đức Giang	
79	Chemical composition and antimicrobial activity of essential oil obtained from the rhizomes of <i>Kaempferia champasakensis</i> in vitro and molecular docking studies	Hieu Tran-Trung, Phan Thi Thuy, Vi Thi Thuan, Nguyen Xuan Ha, Nguyen Van Hue, Hieu Nguyen-Ngoc, Trang H.D Nguyen, Nguyen Hoang Tuan, Tran Van Chen, Nguyen Thi Thu Hien & Le Duc Giang	Phan Thi Thuy, Le Duc Giang	2	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0976-5026	SCIE	Q2	Không	Hóa phân tích	1	3	40	7.273	Lê Đức Giang	
80	Environmentally-Friendly Pesticidal Activities of <i>Callicarpa</i> and <i>Karomia</i> Essential Oils from Vietnam and Their Microemulsions	Nguyen Huy Hung, Pham Minh Quan, Do Ngoc Dai, Prabodh Satyal, Le Thi Huong, Le Duc Giang, Le Thanh Hung, William N. Setzer	Le Thi Huong, Le Duc Giang	2	Chemistry & Biodiversity	1612-1880	SCIE	Q2	NAFOSTED 106.03-2019.25	Hoà học	0.5	1	22.5	2.813	Lê Đức Giang	
81	<i>Alpinia nelumboides</i> Nob Tanaka, T.T.K Van & V Hoang: phytochemical analysis and antioxidant activities of pseudo-stem and rhizome essential oils	Tuan Nguyen Hoang, Hieu Tran-Trung, Le Duc Giang, Nguyen Thanh Triet, Chen Tran Van, Danh C Vu, Anh Van Nguyen, Nhi Nguyen Thanh To, Khoa V.A. Nguyen & Khoa Dang Nguyen	Le Duc Giang	1	Natural Product Research	1478-6427	SCIE	Q2	Không	Thực vật học	1	3	40	4.000	Lê Đức Giang	
82	Chemical Composition, Antioxidant and Antimicrobial Activities of Essential Oils Extracted from the Fresh and Dried Seeds of <i>Lanxangia tsao-ko</i> grown in Nghe An, Vietnam	Hieu T. Tran, Nhan D. Le, Hang T.T. Tran, Thu-Hang T. Tran, Men T. Ngo, Vy T.H. Nguyen, Khoa D. Nguyen, Danh Vu, Chen V. Tran, Giang D. Le	Le Duc Giang	1	Journal of Natural Product Research	2616-0692	Scopus	Q3	Không	Hoà học	1	3	20	2.000	Lê Đức Giang	
83	REGENERATION OF ACTIVATED CARBON AFTER ADSORPTION OF DYE USING PERACETIC ACID. PART 1: EFFECTS OF METAL IONS, pH, REGENERATION TIME, AND ACID CONCENTRATION	Nguyen Thi Kim Giang, Phung Thi Lan, Nguyen Hoang Hao, Vu Thi Thao	Nguyen Hoang Hao	1	Izvestiya Vysshikh Uchebnykh Zavedenii khimiya i Khimicheskaya Tekhnologiya	0579-2991	ESCI	Q3	SPHN21-04, Hanoi National University of Education	Âm học	0.5	1	17.5	2.188	Nguyễn Hoàng Hào	
84	Investigation for Fixed-Bed-Column Adsorption of Nickel Using Cellulose/Chitosan/Fe3O4	Nguyen Hoang Hao, Nguyen Thi Kim Giang, and Phung Thi Lan	Nguyen Hoang Hao	1	Russian Journal of Physical Chemistry A	0036-0244	SCIE	Q4	Ministry of Education and Training under grant no. B2021 SPH 14.	Hoà lý	0.5	1	20	3.333	Nguyễn Hoàng Hào	
85	Essential oil of <i>Syzygium boisianum</i> (Gagnep.) Merr. & L.M Perry: Chemical compositions, antimicrobial activity, and molecular docking	Le Thi Huong1, Nguyen Thi Chung2, Dau Xuan Duc2, Do Ngoc Dai3, Pham The Hai4, Ninh The Son5	Le Thi Huong1, Nguyen Thi Chung2, Dau Xuan Duc	3	Vietnam Journal of Chemistry	2572-8288	Scopus	Q3	Ministry of Education and Training, Vietnam, under grant number: B2022-TDV-07.	Hoà học	0.5	1	15	3.750	Lê Thị Hương	
86	Potential for <i>Aedes aegypti</i> Larval Control and Environmental Friendliness of the Compounds Containing 2-Methyl-3,4-dihydroquinazolin-4-one Heterocycle	Hung Huy Nguyen, Cong Tien Nguyen, Huy Gia Ngo, Giang Thi Truc Nguyen, Phan Thi Thuy, William N. Setzer, Ping-Chung Kuo, and Ha Manh Bui	Phan Thi Thuy	1	ACS Omega	2470-1343	SCIE	Q1	Ho Chi Minh City University of Education (grant no. CS2021.19.50).	Hoà học	0.5	1	25	1.563	Phan Thị Thủy	
87	Effect of extended π -conjugation on photophysical characteristics of chalcone and cinnamylideneacetophenone	Van-Hoan Le, Vu Thi Kim Lien, Van Thong Pham, Quang Thinh Tran, Phan Thi Thuy, Chu Viet Ha, Vu Viet Doanh, Le Tien Hah, Cu Hong Hanhd, Pham Ngoc Thaoi, Nhu-Quynh Luc	Phan Thi Thuy	1	Materials Science in Semiconductor Processing	1369-8001	SCIE	Q1	This research is funded by Project B2022-TNA-37 and B2023-TNA- 06 of Vietnam Ministry of Education and Training	Hoà học	0.5	1	25	1.136	Phan Thị Thủy	
88	Essential Oils from the Trunks and Leaves of <i>Paramignya scandens</i> (Griff.) Craib from Vietnam: Phytochemical Composition, In vitro α -Amylase and Tyrosinase Inhibitory Activities and In Silico Molecular Docking Studies	Hieu Tran-Trung, Tran Dinh Thang, Trang H.D Nguyen, Danh C Vu, Nguyen Hoang Tuan, Nguyen Xuan Ha, Tran Van Chen, Ha Thuy Oanh, Ngu Thi Tra Giang, Phan Thi Thuy	Phan Thi Thuy	1	Natural Product Communications	1934-578X	SCIE	Q3	Không	Hoà học	1	3	30	3.000	Phan Thị Thủy	
89	Highly Efficient Electrochemical Nitrate and Nitrogen Reduction to Ammonia under Ambient Conditions on Electrodeposited Cu-Nanosphere Electrode	Trương Thị Bình Giang, Vũ Đức Lợi, Dương Tuấn Hưng, Hoàng Thị Hương Thảo	Trương Thị Bình Giang	0.33	European Journal of Inorganic Chemistry	10990682, 14341948	SCIE	Q2	Nafosted under grant number 104.05-2018.02	Hoà học	0.5	1	22.5	0.938	Trương Thị Bình Giang	TG đứng tên 3 đơn vị

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
90	A different look at the environmental Kuznets curve from the perspective of environmental deterioration and economic policy uncertainty: evidence from fragile countries	Ahsan Anwar ¹ , Abdulkadir Barut ² , Fahrettin Pala ³ , Nurcan Kilinc-Ata ^{4,5} , Emine Kavak ⁶ , Duong Thi Quynh Lien	Duong Thi Quynh Lien	1	Environmental Science and Pollution Research	1614-7499	Scopus	Q1	Không	Kinh tế và kinh doanh	1	3	20	3.333	Đường Thị Quỳnh Liên	Tạp chí On hold CSDL WoS
91	Old wine in a new bottle: Applying the novel dynamic ARDL simulations approach to explore the impact of energy efficiency, financial development, economic growth, foreign direct investment, and urbanization on CO2 emissions	Qingran Guo ¹ , Zhuo Wu ² , Duong Thi Quynh Lien ² , Phan The Cong ³ , Israr Ahmed ⁴	Duong Thi Quynh Lien	1	Environmental Science and Pollution Research	1614-7499	Scopus	Q1	General Project of Xinjiang Natural Science Foundation	Kinh tế và kinh doanh	0,5	1	15	1.500	Đường Thị Quỳnh Liên	Tạp chí On hold CSDL WoS
92	The impact of brand image on public university links in the context of autonomy: A case study in Vietnam	Trần Quang Bách, Nguyễn Thị Thuý Quỳnh, Nguyễn Hoài Nam, Trần Thị Hoàng Mai, Đường Thị Quỳnh Liên, Nguyễn Thị Hạnh Duyên, Nguyễn Thị Bích Thủy, Nguyễn Như An, Trịnh Thị Liên	Trần Quang Bách, Nguyễn Thị Thuý Quỳnh, Trần Thị Hoàng Mai, Đường Thị Quỳnh Liên, Nguyễn Thị Hạnh Duyên, Nguyễn Thị Bích Thủy, Nguyễn Như An	7	International Journal of Data and Network Science	2561-8148 (Print)	Scopus	Q2	B2021-TDV-04	Kinh tế và kinh doanh	0,5	1	15	5.833	Trần Quang Bách	TG Nguyễn Hoài Nam không thuộc ĐHV
93	Factors affecting the linkage between public universities, in the context of university autonomy: Case study in Vietnam, International Journal of Data and Network Science 7 (2023).	Quang Bach Trana, Thi Hanh Duyen Nguyen*, Hoa Nam Nguyen, Thi Hoang Mai Tran, ThiThuyQuynh Nguyen and Dang Duc Nguyen	Quang Bach Trana, Thi Hanh Duyen Nguyen*, Thi Hoang Mai Tran, Thi ThuyQuynh Nguyen	4	International Journal of Data and Network Science	2561-8148 (Print)	Scopus	Q2	B2021-TDV-04	Kinh doanh và quản lý	0,5	1	15	5.000	Trần Quang Bách	TG Nguyễn Hoài Nam không thuộc ĐHV
94	Factors affecting investor satisfaction in the southeast economic zone of Nghe An province	Le Vu Sao Mai, Dalasouk Kopsack, Nguyen Thi Tieng, Hoang Thi Huyen Trang, Tran Dang Khoa	Le Vu Sao Mai, Nguyen Thi Tieng, Hoang Thi Huyen Trang,	2	Asian Economic and Financial Reviewopen access	2222-6737	Scopus	Q3	Không	Kinh tế	1	3	20	8.000	Lê Vũ Sao Mai	TG Hoàng Thị Huyền Trang không phải cán bộ Trường
95	Subjective norms and entrepreneurial intention: A moderated-serial mediation model	Pham Văn Hiếu, Nguyễn Thị Kim Chi, Nguyễn Thị Bích Liên, Trần Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thị Việt Nga	Trần Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thị Bích Liên	2	Journal of Entrepreneurship, Management and Innovation	2299-7326	ESCI	Q2	Không	Kinh tế	1	3	25	10.000	Trần Thị Thanh Thủy	
96	The role of eco-innovation, eco-investing, and green bonds in achieving sustainable economic development: evidence from Vietnam	Nguyễn Thị Minh Phương, Nguyễn Thị Xuân Hương, Nguyễn Văn Song, Vũ Ngọc Huyền, Nguyễn Thị Hải Yến, Trương Công Giáp, Hoàng Vũ Quang, Nguyễn Văn Hương	Nguyễn Thị Minh Phương, Nguyễn Thị Hải Yến,	2	Ekonomika Istraživanja	Print 1331-677X84 8-9664	Scopus	Q2	Không	Kinh tế học và kinh doanh khác	1	3	20	5.000	Nguyễn Thị Minh Phương	
97	Agricultural Restructure Policy in Vietnam and Practical Application for Sustainable Development in Agriculture	Mai Thị Huyền, Nguyễn Thị Xuân Hương, Nguyễn Văn Song, Nguyễn Thị Hải Yến, Nguyễn Đăng Quê	Nguyễn Thị Hải Yến,	1	AgBioForum	152293 6X	Scopus	Q2	Không	Kinh tế học và kinh doanh khác	1	3	20	4.000	Nguyễn Thị Hải Yến	
98	Technical Efficiency of Smallholder Banana Production: A case study in Vietnam	Hoang Van Hung, Nguyen Van Huong, Le Thi Thuong, Thai Thi Kim Oanh, Nguyen Van Chuong, Nguyen Cong Tiep, Thai Van Ha, Nguyen Thi Luong	Thai Thi Kim Oanh	1	AgBioForum, Vol. 24 No. 2,	1522-936X	Scopus	Q3	Hung Yen University of Technology and EducationUTEHY L.2022.05.	Kinh tế	0,5	1	15	0.938	Thai Thi Kim Oanh	Năm 2022
99	The influence of economic and non economic determinants on the sustainable energy consumption: evidence from Vietnam economy	Nguyen Van Song, Nguyen Dang Que, Nguyen Cong Tiep, Dinh van Tien, Thai Van Ha, Pham Thi Lan Phuong, Tran Ba Uan, Thai Thi Kim Oanh	Thai Thi Kim Oanh	1	Environmental Science and Pollution Research	094413 44, 161474 99	Scopus	Q1	Không	Kinh tế học; Trắc lượng kinh tế học; Quan hệ sản xuất kinh doanh	1	3	20	2.500	Thai Thi Kim Oanh	
100	Regulating environmental pollution through natural resources and technology innovation: Revisiting the environment Kuznet curve in China through quantile-based ARDL estimation	Mingming Zhan g a, Wing -Keun g Wong b, c, d, Thai Thi i Kim Oanh e, Iskandar Muda f, *, Saiful Isla m g, Sani I S. Hishan h, Shamansurova Zilola Abduvaxitov a i	Thai Thi Kim Oanh	1	Resources Policy	0301-4207	SCIE	Q1	Large Groups Research Project under grant number RGP2/556/44.	Kinh tế học và kinh doanh khác	0,5	1	25	1.786	Thai Thi Kim Oanh	
101	Eliminating Human poverty: Macroeconomic and social policies for equitable growth in Viet Nam	Dung Thi My Tran, Oanh Thi Kim Thai, Thoa Thi Thu Nguyen, Trinh Huu Nguyen, Thuy Ngoc Phung	Thai Thi Kim Oanh	1	The International Journal of Economics and Finance Studies (	1309-8055	Scopus	Q3	Không	Kinh tế và kinh doanh	1	3	20	4.000	Thai Thi Kim Oanh	
102	Mobile Payment Adoption in Vietnam: A Two-Stage SEM-ANN Approach	Nguyễn Thanh Luân, Phan Công Thảo Tiên, Đặng Thị Việt Đức, Trần Thị Thanh Thủy	Trần Thị Thanh Thủy	1	Springer Nature Switzerland AG 2023	1860-9503	Scopus	Q4	Không	Kinh tế và kinh doanh	1	3	20	5.000	Trần Thị Thanh Thủy	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
103	International Cooperation on Water Security in the Mekong River and Vietnam's Countermeasures	Nguyễn Anh Chương, Nguyễn Đình Cơ, Trần Xuân Hiệp, Nguyễn Tuấn Bình	Nguyễn Anh Chương	1	Academic Journal of Interdisciplinary Studies	2281-3993	Scopus	Q2	Không	Lịch sử thế giới, Lịch sử từng nước, từng vùng, từng khu vực	1	3	20	4.000	Nguyễn Anh Chương	
104	MODEL OF QUALITY ASSURANCE MANAGEMENT IN GENERAL EDUCATION: A CASE STUDY IN NGHE AN PROVINCE, VIETNAM	Tran The Luu+Nhi Thi Nguyen+Thanh Van Thai+Dau Anh Tuan+Huong Thi Nguyen+Le Van Vinh+Thai Dinh Trung+	Nhi Thi Nguyen, HUONG THI NGUYEN, LE VAN VINH, THAI DINH TRUNG	4	Synesis	1984-6754	ESCI	Không xếp hạng	Không	Giáo dục học	1	3	25	14.286	Nguyễn Thị Nhị	
105	Entrepreneurship Education in Vietnamese Universities: Multi-Dimensional Approach From Economic Law and Human Rights	Pham Thi Huyền Sang, Đỗ Mạc Ngân Doanh, Trần Trung	Pham Thi Huyền Sang	1	Journal of Higher Education Theory and Practice	2158-3595	Scopus	Q4	Không	Luật học	1	3	20	6.667	Phạm Thị Huyền Sang	
106	Engagement of generation Z, the case of labor law in Vietnam	Hồ Thị Diệu Ánh, Hoàng Thị Thủy Vân, Trần Thị Lê Na	Hồ Thị Diệu Ánh, Hoàng Thị Thủy Vân, Trần Thị Lê Na	3	Journal of law and Political sciences	2222-7288	ESCI	Không xếp hạng	Không	Kinh tế và kinh doanh	1	3	25	25.000	Hồ Thị Diệu Ánh	
107	The Impact of People-Oriented Leadership Behavior on Employee Satisfaction in Small and Medium Enterprises in Vietnam	Hồ Thị Diệu Ánh, Trần Thị Lê Na, Hồ Mỹ Hạnh	Hồ Thị Diệu Ánh, Trần Thị Lê Na, Hồ Mỹ Hạnh	3	Journal Of Organizational Behavior Research Cilt	2528-9705	ESCI	Không xếp hạng	Không	Kinh tế và kinh doanh	1	3	25	25.000	Hồ Thị Diệu Ánh	
108	The Impact of capital Structure on Profitability of Listed Companies in Vietnam Stock Market: A Non – linear anlysic	Nguyễn Thị Thu Cúc, Vĩnh, Thị Thanh Nguyễn, Hồ Thị Diệu Anh, Nguyễn Thị Bích Thủy, Nguyễn Hữu Trinh	Nguyễn Thị Thu Cúc, Hồ Thị Diệu Anh, Nguyễn Thị Bích Thủy,	3	Cuadernos de economia – Spanish Journal of Economic and Finance	0210-0266	ESCI	Q3	Không	Kinh doanh và quản lý	1	3	25	15.000	Hồ Thị Diệu Ánh	
109	Impacts of social responsibility on customers' switching behavior in using products and services: The case of small and medium enterprises in Vietnam	Hồ Thị Diệu Ánh	Hồ Thị Diệu Ánh	1	International Journal of Data and Network Science	2561-8148	Scopus	Q2	Không	Kinh doanh và quản lý	1	3	20	20.000	Hồ Thị Diệu Ánh	
110	Continuous Behavior of Using Food Delivery Mobile Applications in Vietnam after Covid-19 Pandemic*	Ha Thu LUONG, Nhi Lan DAO, Trang Thu NGUYEN, Uyên Thu Thị LA, Na Thi Le TRAN, Hoa Thi DUONG	Trần Thị Lê Na	1	Journal of Distribution Science	2093-7717	Scopus	Q4	Không	Âm học	1	3	20	3.333	Trần Thị Lê Na	
111	Factors affecting collaboration in agricultural supply chain: A case study in the North Central region of Vietnam	Hồ Thị Diệu Ánh, Đặng Thành Cương, Trần Văn Hào, Trình Thị Hằng, Bành Thị Thảo	Hồ Thị Diệu Ánh, Đặng Thành Cương, Trần Văn Hào, Trình Thị Hằng, Bành Thị Thảo	5	Cogent Business & Management	2331-1975	ESCI	Q2	Không	Kinh tế và kinh doanh	1	3	25	25.000	Bành Thị Thảo	
112	Lessons from the pandemic: Teacher educators' use of digital technologies and pedagogies in Vietnam before, during and after the Covid-19 lockdown	Jane O'Connor, Shannon Ludgate, Quang-Vuong Le, Huy Thanh Le, Phạm Dung Phát Huỳnh	Le Quang Vuong	1	International Journal of Educational Development	0738-0593 / 1873-4871	SSCI	Q1	Không	Khoa học giáo dục học nói chung, bao gồm cả đào tạo, sư phạm học, lý luận giáo dục...	1	3	50	10.000	Lê Quang Vượng	
113	Essential oils of two Zingiber plants <i>Zingiber eberhardtii</i> Gagnep. and <i>Zingiber skornickovae</i> N.S. Lý: Chemical profile and antimicrobial effects	1. Lê Thị Hương 2. Lý Ngọc Sam 3. Cao Ngọc Giang 4. Đỗ Ngọc Đại 5. Ty Viet Pham 6. Nguyễn Đình Luyen, 7. William N. Setzer 8. Ninh The Son	Lê Thị Hương	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Sinh học	1	3	40	5.000	Lê Thị Hương	
114	Essential Oils of Lauraceae: Antimicrobial Activity and Constituents of <i>Cinnamomum auriculor</i> Kosterm. and <i>Cinnamomum petelotii</i> Kosterm leaves Essential Oil from Vietnam	1. Lê Thị Hương 2. Đào Thị Minh Châu 3. Nguyễn Thị Giang An 4. Đỗ Ngọc Đại 5. Isiaka Ajani Ogunwande	1. Lê Thị Hương 2. Đào Thị Minh Châu 3. Nguyễn Thị Giang An	3	Journal of Essential Oil Bearing	0972-060	SCIE	Q2	Không	Sinh học	1	3	40	24.000	Lê Thị Hương	
115	Antimicrobial Activity and Constituents of the Leaf Essential Oils of <i>Syzygium petelotii</i> Merr. & Perry and <i>Syzygium syzygioides</i> (Miq.) Merr. & Perry from Vietnam	1. Lê Thị Hương 2. Nguyễn Thị Chung 3. Nguyễn Thanh Chung 4. Đỗ Ngọc Đại, Opeyemi 5. Nudewheni Avoseh 6. Isiaka Ajani Ogunwande	1. Lê Thị Hương 2. Nguyễn Thị Chung	2	Journal of Essential Oils Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Bộ GD và ĐT	Sinh học	0.5	1	22.5	3.750	Lê Thị Hương	
116	<i>Lindera</i> Essential Oils from Vietnam: Antimicrobial Activity and Constituents of the Leaf of <i>Lindera chinii</i> Merr. (Lauraceae) Essential Oils and Chemotaxonomy	1. Lê Thị Hương 2. Lê Duy Linh 3. Nguyễn Anh Dung 4. Đào Thị Minh Châu 5. Đỗ Ngọc Đại 6. Isiaka Ajani Ogunwande	1. Lê Thị Hương 2. Lê Duy Linh 3. Nguyễn Anh Dung 4. Đào Thị Minh Châu	4	Journal of Essential Oils Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Sinh học	1	3	40	26.667	Lê Thị Hương	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
117	Chemical compositions of essential oils and antimicrobial activities of Asteraceae: the leaves of <i>Blumea lacera</i> (Burm. f.) DC., <i>Tridax procumbens</i> (L.) L., and <i>Ageratum houstonianum</i> Mill., from Vietnam	1. Tran Minh Hoi 2. Nguyen Huy Hung 3. Le Thi Huong 4. Dang Viet Hau 5. Dang Thi Hong Duyen 6. William N. Setzer 7. Isiaka A. Ogunwande	Lê Thị Hương	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Nafosted	Sinh học	0,5	1	22,5	1.607	Lê Thị Hương	
118	Essential Oils of Five Syzygium Species Growing Wild in Vietnam: Chemical Compositions and Antimicrobial and Mosquito Larvicidal Potentials	1. Le Thi Huong 2. Nguyen Huy Hung 3. Nguyen Ngoc Linh 4. Ty Viet Pham 5. Do Ngoc Dai 6. Nguyen Quang Hop 7. William N. Setzer 8. Ninh The Son 9. Wilfried Andlauer 10. Wolfram Manuel Brück	Lê Thị Hương	1	Molecules	1420-3049	SCIE	Q1	Bộ GD và ĐT	Sinh học	0,5	1	25	1.250	Lê Thị Hương	
119	Essential oils of <i>Piper pendulispicum</i> C. DC and <i>Piper hymenophyllum</i> Miq.: Chemical composition and anti-microbial activity	1. Do Ngoc Dai 2. Le Thi Huong 3. Nguyen Van Le 4. Vo Thi Dung 5. Ninh The Son	Lê Thị Hương	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Sinh học	1	3	40	8.000	Lê Thị Hương	
120	Essential oils from the leaves of <i>Fokienia hodginsii</i> (Dunn) A. Henry & H. H. Thomas and <i>Amentotaxus argotaenia</i> (Hance) Pilg And Their Antimicrobial Activity	1. Nguyen Trung Thanh 2. Do Thi Xuyen 3. La Thi Thuy 4. Le Thi Huong 5. Do Ngoc Dai 6. Isiaka Ajani Ogunwande	Lê Thị Hương	1	Journal of Essential Oils Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Nafosted	Sinh học	0,5	1	22,5	1.875	Lê Thị Hương	
121	Chemical compositions, antimicrobial activity and mosquito larvicidal actions of essential oils from the leaves and fruits of two Rutaceae family of plants from Vietnam	1. Tran Van Tuan 2. Le Thi Huong 3. Vo Thi Dung 4. Do Ngoc Dai 5. Nguyen Huy Hung 6. Opeyemi Nudewhenu Avoseh 7. Isiaka Ajani Ogunwande	Lê Thị Hương	1	Journal of Essential Oils Bearing Plants	0972-060	SCIE	Q2	Không	Sinh học	1	3	40	5.714	Lê Thị Hương	
122	Essential oil of <i>Distichochlamys benenica</i> : Chemical Constituents, Mosquito Larvicidal and antimicrobial	1. Le Thi Huong 2. Do Ngoc Dai 3. Dau Ba Thin 4. Nguyen Huy Hung 5. Bui Bao Thinh	Lê Thị Hương	1	Natural Product Communications	1934-578X	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	6.000	Lê Thị Hương	
123	Antimicrobial activity and constituents of <i>Lindera annamensis</i> essential oils from Vietnam	1. Le Thi Huong 2. Le Duy Linh 3. Nguyen Anh Dung 4. Dao Thi Minh Chau 5. Do Ngoc Dai 6. Isiaka Ajani Ogunwande	1. Le Thi Huong 2. Le Duy Linh 3. Nguyen Anh Dung 4. Dao Thi Minh Chau	4	Chemistry of Natural Compounds,	1573-8388	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	20.000	Lê Thị Hương	
124	Essential Oil Constituent, Antimicrobial Activity, and Mosquito Larvicidal Activity of <i>Murraya glabra</i> (Guillaumin) Swingle from Vietnam	1. Do Ngoc Dai 2. Le Thi Huong 3. Nguyen Cong Truong 4. Vo Thi Dung 5. Nguyen Dinh Tuong 6. Truong Quang Ngan 7. Isiaka Ajani Ogunwande	Lê Thị Hương	1	Record of Natural Products	1307-6167	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	4.286	Lê Thị Hương	
125	Essential Oils of two Vietnamese plants <i>Piper betle</i> f. <i>densum</i> (Piperaceae) and <i>Disepalum plagioneurum</i> (Annonaceae): Chemical composition, antimicrobial and cytotoxic activities	1. Do Ngoc Dai 2. Pham Van Ty 3. Nguyen Dinh Luyen 4. Vo Thi Dung 5. Le Thi Huong 6. Ninh The Son	Lê Thị Hương	1	Natural Product Communications	1934-578X	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	5.000	Lê Thị Hương	
126	Chemical compositions and antimicrobial activity of essential oils of <i>Schisandra henryi</i> subsp. <i>hoatii</i> from Vietnam	1. Le Thi Huong 2. Ly Ngoc Sam 3. Nguyen Xuan Truong 4. Bui The Vinh 5. Do Ngoc Dai 6. Isiaka A. Ogunwande	Lê Thị Hương	1	Chemistry of Natural Compounds	0009-3130 / 1573-8388	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	5.000	Lê Thị Hương	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
127	Chemical constituents and antimicrobial activity of <i>Tsoongiodendron odoratum</i> and <i>Manglietia chevalieri</i> Dandy essential oils from Vietnam	1. Nguyen Thi Giang An 2. Dao Thi Minh Chau 3. Lê Thị Hương 4. Do Ngọc Dai 5. Isiaka Ajani Ogunwande	1. Nguyen Thi Giang An 2. Dao Thi Minh Chau 3. Lê Thị Hương	3	Chemistry of Natural Compounds	0009-3130 / 1573-8388	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	18.000	Lê Thị Hương	
128	Essential oils of the ginger plants <i>Meistera caudata</i> and <i>Conanomonium vietnamense</i> chemical compositions, antimicrobial, and mosquito larvicidal activities	1. Lê Thị Hương 2. Ninh The Son 3. Lý Ngọc Sam 4. Phan Nhật Minh 5. Nguyễn Đình Luyen 6. Nguyễn Huy Hưng 7. Do Ngọc Dai	Lê Thị Hương	1	Zeitschrift für Naturforschung	0939-5075	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	4.286	Lê Thị Hương	
129	Essential oil compositions and antimicrobial activity of the leaves of <i>Alphonsea monogyna</i> Merr. & Chun and <i>Goniothalamus bani</i> B. H. Quang, R. K. Choudhary & V. T. Chinh from Vietnam	1. Huong, L. T 2. Linh L. D 3. Dai, D. N 4. Asiaka A. Ogunwande	Lê Thị Hương	2	Record of Natural Products	1307-6167	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	15.000	Lê Thị Hương	
130	Chemical compositions and antimicrobial activities of essential oils from the leaves and rhizomes of <i>Meistera cristatissima</i> from Vietnam	1. Nguyen Thi Viet 2. Ly N. Sam 3. Lê Thị Hương 4. Do Ngọc Dai 5. Isiaka A. Ogunwande	1. Nguyen Thi Viet 3. Lê Thị Hương	2	Chemistry of Natural Compounds	0009-3130 / 1573-8388	SCIE	Q3	Không	Sinh học	1	3	30	12.000	Lê Thị Hương	
131	Chemical composition, antimicrobial and larvicidal activities of essential oils of two <i>Syzygium</i> species from Vietnam	1. Lê Thị Hương 2. Bùi Bảo Thịnh 3. Nguyễn Huy Hưng 4. Hoàng Vinh Phú 5. Nguyễn Canh Hiếu 6. Do Ngọc Dai	1. Lê Thị Hương 4. Hoàng Vinh Phú	2	Brazilian Journal of Biology	1678-4375	Scopus	Q2	Bộ GD và ĐT	Sinh học	0.5	1	15	2.500	Lê Thị Hương	
132	Generation of Pisum sativum Defense Signaling Molecules and Expression of Genes Involved in Their Biosynthesis	Agnieszka Woniak, Jacek Kesy, Paulina Glazinska, Wojciech Glinkowski, Dorota Narozna, Jan Bocianowski, Renata Rucinska-Sobkowiak, Van Chung Mai, Włodzimierz Krzesinski, Sławomir Samardakiewicz, Beata Borowiak-Sobkowiak, Mateusz Labudda, Philippe Jeandet and Iwona Morkunas	Mai Văn Chung	1	International Journal of Molecular Sciences	1422-0067	SCIE	Q1	2017/25/N/NZ9/00704/ The National Science Centre, Poland	Sinh học phân tử	0.5	1	25	0.893	Mai Văn Chung	
133	Lipid peroxidation inhibitory and cytotoxic activities of two <i>Camellia</i> species growing wild in Vietnam	1. Nguyen Thi Giang An 2. Dao Thi Minh Chau 3. Nguyễn Huy Hưng 4. Vũ Văn Khoa 5. Lê Thị Hương 6. Đỗ Thị Thảo 7. Võ Thị Quỳnh Trang 8. Do Ngọc Dai 9. William N. Setzer	1. Nguyen Thi Giang An 2. Dao Thi Minh Chau 5. Lê Thị Hương	3	Pharmacognosy Magazine	0976-4062	SCIE	Không xếp hạng	Ministry of Natural Resources and Environment, Vietnam, grant number TNMT.2022.05.07	Sinh học	0.5	1	20	3.333	Nguyễn Thị Giang An	
134	Cinchonain Ia shows promising antitumor effects in combination with L-asparaginase-loaded nanoliposomes	1. Nga Thị Nguyễn 2. Phương Thị Đỗ 3. Cục Thị Nguyễn 4. Phương Hà Triều 5. An Thị Giang Nguyễn 6. Đỗ Thị Thảo	5. An Thị Giang Nguyễn	1	*Pharmaceutics 2023, 15, 1537.	1999-4923	SCIE	Q1	NAFOSTED 09/2020/TN/	Sinh học	0.5	1	25	2.083	Nguyễn Thị Giang An	
135	Antioxidant and Hepatoprotective Activities of <i>Paris polyphylla</i> Sm. Rhizome Extract in Cyclophosphamide-Induced Hepatic Damaged Mice	1. An G.T. Nguyễn 2. Hiếu T. Trần 3. Chen V. Trần 4. Bình N.D. Phạm 5. Hiếu N. Nguyễn 6. Hoa N. Nguyễn 7. Khoa V. Vũ	An G.T. Nguyễn	1	Tropical Journal of Natural Product Research (TJNPR)	2616-0692	Scopus	Q3	Không	Sinh học	1	3	20	3.333	Nguyễn Thị Giang An	
136	<i>Achalinus quangi</i> , a new odd-scaled snake species from Vietnam	Phạm Văn Anh, Phạm Thế Cường, Lê Đức Minh, Ngô Thị Hạnh, Ông Vinh An, Thomas Ziegler, Nguyễn Quảng Trường	Ông Vinh An	1	Zootaxa	1175-5326	SCIE	Q2	B2020-TDV07	Động vật học	0.5	1	22.5	1.607	Ông Vinh An	
137	The Perceptions of Prospective Digital Transformation Adopters: An Extended Diffusion of Innovations Theory	Phạm Thị Hương, Nguyễn Lâm Đức	Phạm Thị Hương, Nguyễn Lâm Đức	2	TEM Journal	2217-8309	ESCI	Q3	Không	Khoa học giáo dục	1	3	25	25.000	Phạm Thị Hương	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
138	Professional Development For Science Teachers: A Bibliometric Analysis from 2001 to 2021	Huong Thi Pham, Tu Cam Vu, Lam Tung Nguyen, Ngoc-Thuy Thi Vu, Thang Chien Nguyen, Hong-Hanh Thi Pham, Lien Phuong Lai, Hong-Chi Thi Le, Chi Hai Ngo	Huong Thi Pham, Nguyen Chien Thang	2	Eurasia Journal of Mathematics, Science and Technology Education	1305-821	Scopus	Q2	Vietnam National Foundation for Science and Technology Development (NAFOSTED) under Grant Number: 503.01-2021.19	Khoa học giáo dục	0.5	1	15	1.667	Phạm Thị Hương	
139	Territorial Marketing Impacts on Foreign Direct Investment Attraction(Empirical Evidence in Nghe An Province, Vietnam)	Đặng Thành Cương, Trịnh Thị Hằng, Bành Thị Thảo, Đoàn Thị Ngọc Hân, Hoàng Thị Việt	Đặng Thành Cương, Trịnh Thị Hằng, Bành Thị Thảo, Đoàn Thị Ngọc Hân, Hoàng Thị Việt	5	Cogent Economic and Finance	2332-2039	ESCI	Q3	Không	Kinh doanh và quản lý	1	3	25	25.000	Bành Thị Thảo	
140	The impact of feminism on bank performance: the case of Vietnam	Nguyễn Thị Yến, Đặng Thành Cương, Trịnh Thị Hằng	Nguyễn Thị Yến, Đặng Thành Cương, Trịnh Thị Hằng	3	Review of Accounting and Finance	1475-7702	ESCI	Q2	Không	Kinh doanh và quản lý	1	3	25	25.000	Nguyễn Thị Yến	
141	Impact of behavioral factors on the stock investment decisions of generation Z in vietnam	Thuy NGUYEN THI BICH, DAT THAI DOAN, HA NGUYEN HAI, TRANG NGUYEN THI HA, NGAN NGUYEN THI	Nguyen Thi Bich Thuy	1	Journal Of Organizational Behavior Research	2528-9705	ESCI	Không xếp hạng	Không	Kinh tế và kinh doanh	1	3	25	5.000	Nguyễn Thị Bích Thủy	
142	A cross-sectional study evaluated the implementation of counseling skills among middle school teachers in Vietnam	Lê Mỹ Dung, Nguyễn Thị Trâm Anh, Phan Thanh Hải, Lê Quang Sơn, Dương Thị Thanh Thanh	Dương Thị Thanh Thanh	1	Pegem Egitim ve Ogretim Dergisi	2148-239X	ESCI	Q4	Không	Tâm lý học	1	3	25	5.000	Dương Thị Thanh Thanh	
143	Positive and negative attitudes towards research of undergraduate students: A cross-sectional study	Trần Văn Trung, Nguyễn Như An, Trương Thị Thiên Thu, Dư Khiết Lam, Trần Thiên Gia Phước	Nguyễn Như An,	1	International Journal of Education and Practice	2310-3868	Scopus	Q3	Không	Khoa học giáo dục	1	3	20	4.000	Nguyễn Như An	
144	Optimal moment conditions for complete convergence for maximal normed weighted sums from arrays of rowwise independent random elements in Banach spaces	Andrew Rosalsky and Lê Văn Thành	Lê Văn Thành	1	Revista de la Real Academia de Ciencias Exactas, Fisicas y Naturales. Serie A. Matemáticas	1579-1505	SCIE	Q1	Ministry of Education and Training, Grant no. B2022-TDV-01	Toán học và thống kê	0.5	1	25	6.250	Lê Văn Thành	
145	Optimal bounds in normal approximation for many interacting worlds	Louis Chen, Lê Văn Thành	Lê Văn Thành	1	Annals of Applied Probability	1050-5164	SCIE	Q1	Grant R-146-000-230-114 from the National University of Singapore	Toán học và thống kê	0.5	1	25	6.250	Lê Văn Thành	
146	On weak laws of large numbers for maximal partial sums of pairwise independent random variables	Lê Văn Thành	Lê Văn Thành	1	Comptes Rendus Mathématique	1778-3569	SCIE	Q2	Không	Toán học và thống kê	1	3	40	40.000	Lê Văn Thành	
147	Mean convergence theorems for arrays of dependent random variables with applications to dependent bootstrap and non-homogeneous Markov chains	Lê Văn Thành	Lê Văn Thành	1	Statistical Papers	0932-5026	SCIE	Q2	Không	Toán học và thống kê	1	3	40	40.000	Lê Văn Thành	
148	Almost sure summability of the maximal normed partial sums of m-dependent random elements in Banach spaces	Lê Văn Thành	Lê Văn Thành	1	Archiv der Mathematik	0003-889X	SCIE	Q2	Không	Toán học và thống kê	1	3	40	40.000	Lê Văn Thành	
149	Separating Disconnected Quadratic Level Sets by Other Quadratic Level Sets	Nguyen Huu Quang, Ya-Chi Chu2, Ruey-Lin Sheu	Nguyen Huu Quang	1	Journal of Global Optimization	0925-5001	SCIE	Q1	Đề tài cấp Bộ, mã số B2023-TDV-03	Toán học cơ bản	0.5	1	25	4.167	Nguyễn Hữu Quang	
150	Central exponents of linear stochastic differential-algebraic equations of index 1	Nguyen Thi The	Nguyen Thi The	1	Stochastics and Dynamics	0219-4937	SCIE	Q2	B2021-TDV-01	Toán học cơ bản	0.5	1	22.5	11.250	Nguyễn Thị Thế	
151	The quasi-reversibility method for an inverse source problem for time-space fractional parabolic equations	Nguyen Van Duc, Nguyen Van Thang, Nguyen Trung Thanh	Nguyen Van Duc	1	Journal of Differential Equations	0022-0396	SCIE	Q1	Không	Toán học cơ bản	1	3	50	16.667	Nguyễn Văn Đức	
152	A coefficient identification problem for a system of advection-reaction equations in water quality modeling	Dinh Nho Hao, Nguyen Trung Thanh, Nguyen Van Duc, Nguyen Van Thang	Nguyen Van Duc	1	Computers & Mathematics with Applications	0898-1221	SCIE	Q1	VinIF.2020.DA16	Toán học ứng dụng	0.5	1	25	3.125	Nguyễn Văn Đức	
153	A regularization method for Caputo fractional derivatives in the Banach space $L_{\infty}[0, T]$	Nguyen Van Duc, Nguyen Thi Phong	Nguyen Van Duc	1	Numerical Algorithms	1017-1398	SCIE	Q2	Không	Toán học ứng dụng	1	3	40	20.000	Nguyễn Văn Đức	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Đang)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
154	Strong Laws of Large Numbers for Double Arrays of Blockwise M -Dependent Random Sets	Nguyễn Văn Quảng	Nguyễn Văn Quảng	1	Vietnam Journal of Mathematics,	230522 1X, 230522 28	ESCI	Q3	Nafosted, mã số: 101.03-2020.18	Toán học	0.5	1	17.5	2.917	Nguyễn Văn Quảng	
155	Constructivism-based visual instructions for students learning the concept of a continuous function at a point	1. Phạm Sỹ Nam, 2. Phạm Thị Thanh Tú, 3. Nguyễn Văn Thuận, 4. Nguyễn Thủy Vân	Nguyễn Văn Thuận	1	International Journal of Education and Practice	(e) 2310-3868, (p) 2311-6897	Scopus	Q3	Không	Khoa học giáo dục	1	3	20	5.000	Nguyễn Văn Thuận	
156	On the notions of stochastic domination and uniform integrability in the Cesàro sense with applications to weak laws of large numbers for random fields	Thái Văn Đạt, Nguyễn Chí Dũng, Võ Thị Hồng Vân	Võ Thị Hồng Vân	1	Lithuanian Mathematical Journal	036316 72, 157388 25	SCIE	Q3	Ministry of Education and Training, grant No. B2022-TDV-01.	Toán học và thống kê	0.5	1	20	3.333	Võ Thị Hồng Vân	
157	Supercontinuum generation based on suspended core fiber infiltrated with Butanol	Thủy Nguyễn Thị, Lanh Chu Van	Lanh Chu Van	1	Journal of Optics	0972-8821	ESCI	Q3	Không	Vật lý	1	3	25	12.500	Chu Văn Lanh	
158	Supercontinuum generation in ultra-flattened near-zero dispersion PCF with C_2H_2 infiltration	Lanh Chu Van, Thủy Nguyễn Thị, Đức Hoàng Trọng	Lanh Chu Van	1	Optical and Quantum Electronics	030689 19, 157281 7X	SCIE	Q2	NAFOSTED 103.03-2020.03	Vật lý	0.5	1	22.5	3.750	Chu Văn Lanh	
159	Broadband supercontinuum generation in hollow-core photonic crystal fibers infiltrated with chloroform	Lanh Chu Van, Thủy Nguyễn Thị,	Lanh Chu Van	1	Modern Physics Letters B	0217-9849	SCIE	Q3	University of Education, Hue University under Grant Number NCM T.23-02.	Vật lý	0.5	1	20	5.000	Chu Văn Lanh	
160	Supercontinuum spectra above 2700 nm in circular lattice photonic crystal fiber infiltrated chloroform with the low peak power	Lanh Chu Van, Thủy Nguyễn Thị,	Lanh Chu Van	1	Journal of Computational Electronics	1569-8025	SCIE	Q3	University of Education, Hue University under grant number NCM. T.23-02.	Vật lý	0.5	1	20	5.000	Chu Văn Lanh	
161	Comparison of supercontinuum spectral widths in CCl_4 -core PCF with square and circular lattices in the claddings	Thủy Nguyễn Thị, Đức Hoàng Trọng và Lanh Chu Van	Lanh Chu Van	1	Laser Phys	1555-6611	SCIE	Q3	University of Education, Hue University under grant number NCM. T.23-02.	Vật lý	0.5	1	20	3.333	Chu Văn Lanh	
162	Flat-top and broadband supercontinuum generation in CCl_4 -filled circular photonic crystal fiber	Thủy Nguyễn Thị, Đức Hoàng Trọng, Bảo Trần Lê Trần, Lanh Chu Van	Lanh Chu Van	1	Journal of Nonlinear Optical Physics & Materials	1793-6624	SCIE	Q3	Không	Vật lý	1	3	30	7.500	Chu Văn Lanh	
163	Supercontinuum generation in $C_6H_5NO_2$ -core photonic crystal fibers with various air-hole size	Lanh Chu Van, Trọng Đăng Văn,	Lanh Chu Van	1	Modern Physics Letters B	0217-9849	SCIE	Q3	Không	Vật lý	1	3	30	15.000	Chu Văn Lanh	
164	Design and optimization of $C_6H_5NO_2$ -core photonic crystal fibers of broadband supercontinuum generation with low peak power	Văn Trọng Đăng, Văn Lanh Chu	Lanh Chu Van	1	Crystal Research and Technology	1521-4079	SCIE	Q3	Vingroup Innovation Foundation (VINIF)	Vật lý	0.5	1	20	5.000	Chu Văn Lanh	
165	Broadband supercontinuum generation with low peak power in a circular lattice nitrobenzene-core photonic crystal fiber	Trọng Đăng Văn và Lanh Chu Van	Lanh Chu Van	1	Bulletin of the Lebedev Physics Institute	1934-838X	SCIE	Q3	Không	Vật lý	1	3	30	15.000	Chu Văn Lanh	
166	Broadband supercontinuum generation with low peak power in controllable C_7H_8 -core photonic crystal fibers of characteristic quantities	Lanh Chu Van, Trọng Đăng Văn	Lanh Chu Van	1	Indian Journal of Physics	0973-1458	SCIE	Q3	Không	Vật lý	1	3	30	15.000	Chu Văn Lanh	
167	Broadband supercontinuum generation in a square lattice photonic crystal fiber with C_6H_6 -core using low pump power	Lanh Chu Van, Bảo Trần Lê Trần	Lanh Chu Van	1	The European Physical Journal D	1434-6060	SCIE	Q3	Không	Vật lý	1	3	30	15.000	Chu Văn Lanh	
168	Low peak power broadband supercontinuum spectra generated in a square lattice toluene-core photonic crystal fiber with different air hole diameters	Lanh Chu Van, Bảo Trần Lê Trần	Lanh Chu Van	1	Laser Phys	1555-6611	SCIE	Q3	Không	Vật lý	1	3	30	15.000	Chu Văn Lanh	
169	Optical properties of circular photonic crystal fibers filled with carbon tetrachloride	Hoàng Trọng Đức, Lê Trần Bảo Trần, Trần Ngọc Thảo, Chu Văn Lanh, Nguyễn Thị Thủy	Lanh Chu Van	1	Vietnam Journal of Science and Technology	2525-2518	Scopus	Q4	NAFOSTED) under grant number 103.03-2020.03	Vật lý	0.5	1	15	1.500	Chu Văn Lanh	
170	$(g-2)_e$, μ and decays $e\bar{e} \rightarrow e\gamma$ in a $SU(4)_L \otimes U(1)_X$ model with inverse seesaw neutrinos	N H Thảo, D T Bình, T T Hồng, L T Huế, D P Khoi	Đinh Phan Khoi	1	Progress of Theoretical and Experimental Physics	205039 11	SCIE	Q1	Vietnam Ministry of Education and Training	Vật lý hạt và trường	0.5	1	25	2.500	Đinh Phan Khoi	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
171	Supercontinuum generation in highly birefringent fiber infiltrated with carbon disulfide	Lanh Chu Van, Bao Tran Le Tran, Trong Dang Van, Ngoc Vo Thi Minh, Thuy Nguyen Thi, Hong Phuong Nguyen Thi, Minh Hang Trang Nguyen, Van Thuy Hoang	Lanh Chu Van, Van Thuy Hoang	2	Optical Fiber Technology	1068-5200	SCIE	Q2	Vietnam's Ministry of Education and Training (B2023-TDV-07), Vietnam's Ministry of Education and Training (B2021-DHH-08)	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	2.813	Hoàng Văn Thuy	
172	Supercontinuum generation in chalcogenide photonic crystal fiber infiltrated with liquid	Lanh Chu Van, Khoa Dinh Xuan, Trung Le Canh, Thanh Thai Doan, Thuy Nguyen Thi, Hieu Van Le, Van Thuy Hoang	Lanh Chu Van, Khoa Dinh Xuan, Trung Le Canh, Van Thuy Hoang	4	Optical Materials	0925-3467	SCIE	Q2	Vietnam's Ministry of Education and Training (B2023-TDV-07)	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	6.429	Hoàng Văn Thuy	
173	Multi-octave supercontinuum generation in As2Se3 chalcogenide photonic crystal fiber	Lanh Chu Van, Thuy Nguyen Thi, Bao Tran Le Tran, Duc Hoang Trong, Ngoc Vo Thi Minh, Hieu Van Le, Van Thuy Hoang	Lanh Chu Van, Van Thuy Hoang	2	Photonics and Nanostructures - Fundamentals and Applications	1569-4410	SCIE	Q2	NAFOSTED under grant number 103.03-2020.03, Vietnam's Ministry of Education and Training (B2021-DHH-08)	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	3.214	Hoàng Văn Thuy	Năm 2022
174	Supercontinuum generation in a square-lattice photonic crystal fiber using carbon disulfide infiltration	Ngoc Vo Thi Minh, Lanh Chu Van, Phuong Nguyen Thi Hong, Van Thuy Hoang, Hue Thi Nguyen, Hieu Van Le	Lanh Chu Van, Van Thuy Hoang	2	Optik	0030-4026	Scopus	Q2	Không	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	1	3	20	6.667	Hoàng Văn Thuy	
175	All optical switching in a three-level V-type atomic medium based on electromagnetically induced transparency	Hoang Minh Dong, Nguyen Huy Bang, Le Van Doai and Luong Thi Yen Nga	Nguyen Huy Bang, Le Van Doai and Luong Thi Yen Nga	3	Optical and Quantum Electronics	0306-8919	SCIE	Q2	Vingroup Innovation Foundation (VINIF)	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	8.438	Lê Văn Doài	
176	Influence of spontaneously generated coherence on absorption, dispersion, and group index in a five-level cascade atomic system	Le Nguyen Mai Anh, Nguyen Huy Bang, Nguyen Van Phu, Dinh Xuan Khoa, Nguyen Thi Ngan, Bui Thu Huyen, and Le Van Doai	Nguyen Huy Bang, Nguyen Van Phu, Dinh Xuan Khoa, Le Van Doai	4	Physica Scripta	0031-8949	SCIE	Q2	Nong Lam University Ho Chi Minh City under Grant code CS-CB21-KH-02 and Vietnam Ministry of Education and Training under Grant No. B2022-TDV-05	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	6.429	Lê Văn Doài	
177	Slow light amplification in a three-level cascade-type system via spontaneously generated coherence and incoherent pumping	Le Nguyen Mai Anh, Nguyen Huy Bang, Nguyen Van Phu, Hoang Minh Dong, Nguyen Thi Thu Hien, Le Van Doai	Nguyen Huy Bang, Nguyen Van Phu, Le Van Doai	3	Optical and Quantum Electronics	0306-8919	SCIE	Q2	Vietnam's Ministry of Education and Training under Grant No. B2022-TDV-05, and Nong Lam University Ho Chi Minh City under Grant code CS-CB21-KH-02	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	5.625	Lê Văn Doài	
178	All-optical switching in a medium of a four-level vee- cascade atomic medium	Khoa Dinh Xuan, Ai Nguyen Van, Dong Hoang Minh, Doai Le Van and Bang Nguyen Huy,	Khoa Dinh Xuan, Doai Le Van and Bang Nguyen Huy,	3	Optical and Quantum Electronics	0306-8919	SCIE	Q2	NAFOSTED) under Grant No. 103.03-2017.332	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	6.750	Nguyễn Huy Bằng	Năm 2022
179	External magnetic field-assisted polarization-dependent optical bistability and multistability in a degenerate two-level EIT medium	Anh Nguyen Tuan, Hien Nguyen Thi Thu, Thanh Thai Doan, Doai Le Van, Khoa Dinh Xuan, Bang Nguyen Huy, Nga Luong Thi Yen, and Dong Hoang Minh	Doai Le Van, Khoa Dinh Xuan, Bang Nguyen Huy, Nga Luong Thi Yen	4	Laser Physics Letters	1612-202X	SCIE	Q2	VINIF 2022 STS 52	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	5.625	Lương Thị Yến Nga	
180	Controlling optical switching by an external magnetic field in a degenerate vee-type atomic medium	Hoang Minh Dong, Thai Doan Thanh, Nguyen Thi Thu Hien, Luong Thi Yen Nga, Nguyen Huy Bang	Luong Thi Yen Nga, Nguyen Huy Bang	2	Physics Letters A	0375-9601	SCIE	Q2	VINIF 2022 STS 52	Quang học (bao gồm cả lade quang học và lade lượng tử)	0.5	1	22.5	4.500	Lương Thị Yến Nga	
181	The Impact of Online Self-Assessment on Learning Outcomes and Self-Assessment Skills Among Grade 11 Students in Vietnam	Tran Thi Ngoc Anh, Nhi Thi Nguyen, An Thi Tan Nguyen	Nhi Thi Nguyen,	1	International Journal of Learning, Teaching and Educational Research	1694-2493	Scopus	Q3	University of Education, Hue University under grant number NCM.T.23-03.	Khoa học giáo dục	0.5	1	15	2.500	Nguyễn Thị Nhị	
182	Factors affecting the flipped classroom in the educational context of Vietnam	Tran Thi Huong Xuan, Nguyen Bao Hoang Thanh, Nguyen Thi Nhi	Nhi Thi Nguyen,	1	Journal of Education and e-Learning Research	2518-0169	Scopus	Q2	Không	Khoa học giáo dục	1	3	20	6.667	Nguyễn Thị Nhị	
183	Reduce the sway of the crane payload using on-off damping radial spring-damper	Nguyễn Trọng Kiên, Trần Ngọc Long	Nguyễn Trọng Kiên, Trần Ngọc Long	2	Mechanical Engineering Journal	2187-9745	ESCI	Không xếp hạng	Không	Kỹ thuật xây dựng	1	3	25	25.000	Nguyễn Trọng Kiên	
184	Efficient earthquake intensity measures for probabilistic seismic demand models of skewed RC bridges	Van-Tien Phan, Xuan-Hung Vu, Tien-Hong Nguyen, Trong-Cuong Vo, Duy-Duan Nguyen	Van-Tien Phan, Xuan-Hung Vu, Tien-Hong Nguyen, Trong-Cuong Vo, Duy-Duan Nguyen	5	Multi-Hazard Vulnerability and Resilience Building	ISBN: 978-0-323-95682-6	Scopus	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Duy Duẩn	Book chapter

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
185	Time-dependent reliability system of the continuous steel beam I-shapes with corrosion damage	Ngoc-Long Tran, Duy-Duan Nguyen	Ngoc-Long Tran, Duy-Duan Nguyen	2	Multi-Hazard Vulnerability and Resilience Building	ISBN 978-0-323-95682-7	Scopus	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Duy Dẫn	Book chapter
186	Predict the critical load of rectangular concrete-filled steel tube columns with ultra high strength concrete with software ANSYS	Van-Phuc Phan, Phạm Ngọc-Minh, Nguyễn Thị Diệu-Thuy, Cao Thi-Hao	Van-Phuc Phan, Phạm Ngọc-Minh, Nguyễn Thị Diệu-Thuy, Cao Thi-Hao	4	Multi-Hazard Vulnerability and Resilience Building	ISBN 978-0-323-95682-8	Scopus	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Phan Văn Phúc	Book chapter
187	Deep CNN-based transfer learning method for health condition identification of cable in cable-stayed bridge	Viet-Linh Tran	Viet-Linh Tran	1	Journal of Materials and Engineering Structures	2170-127X	ESCI	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	25	25.000	Trần Việt Linh	
188	Using penalty function method in identification of elastic fixed stiffness of frame-pile structure	Xuan Bang Nguyen, Duy Duan Nguyen	Xuan Bang Nguyen, Duy Duan Nguyen	1	E3S Web of Conferences	2267-1242	ESCI	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	25	12.500	Nguyễn Duy Dẫn	
189	Influence of ground motion duration on seismic fragility of base isolated NPP structures	Van Tien Phan, Xuan Hung Vu, Duc Xuan Nguyen, Duy Duan Nguyen	Van Tien Phan, Xuan Hung Vu, Duc Xuan Nguyen, Duy Duan Nguyen	4	Journal of Materials and Engineering Structures	2170-127X	ESCI	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	25	25.000	Nguyễn Duy Dẫn	
190	Efficient prediction of axial load-bearing capacity of concrete columns reinforced with FRP bars using GBRT model	Xuan-Bang Nguyen, Trong-Ha Nguyen, Kieu-Vinh Thi Nguyen, Thanh-Tung Thi Nguyen, Duy-Duan Nguyen	Trong-Ha Nguyen, Kieu-Vinh Thi Nguyen, Thanh-Tung Thi Nguyen, Duy-Duan Nguyen	4	Journal of Materials and Engineering Structures	2170-127X	ESCI	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	25	20.000	Nguyễn Duy Dẫn	
191	Tri-Axial Shaking Table Testing of Lighting Support Systems with Pulley Friction Dampers and Integrated Dummy Masses	Han Tran-Van, Sung Chan Kim, Jiuk Shin, Nguyen Huu Cuong, Kihak Lee	Nguyen Huu Cuong	1	Results in Engineering	2590-1230	ESCI	Q2	National Research Foundation of Korea (NRF)	Xây dựng	0.5	1	17.5	1.750	Nguyễn Hữu Cường	
192	Application of ANFIS to the design of elliptical CFST columns	Ngoc-Long Tran, Trong-Cuong Vo, Duy-Duan Nguyen, Van-Quang Nguyen, Huy-Khanh Dang, Viet-Linh Tran	Ngoc-Long Tran, Trong-Cuong Vo, Duy-Duan Nguyen, Van-Quang Nguyen, Huy-Khanh Dang, Viet-Linh Tran	6	Advances in Computational Design	2383-8477	ESCI	Q3	Không	Xây dựng	1	3	25	25.000	Trần Việt Linh	
193	Reducing the horizontal displacement of the diaphragm wall by the active support system in Hanoi	Phan Quang Vuong, Hieu Trung Tran, Tuan Anh Nguyen	Tuan Anh Nguyen	1	International Journal of GEOMATE	2186-2982	ESCI	Q3	Không	Xây dựng	1	3	25	8.333	Nguyễn Tuấn Anh	
194	Prediction of shear capacity of RC beams strengthened with FRCM composite using hybrid ANN-PSO model	Trong-Ha Nguyen, Ngoc-Long Tran, Van-Tien Phan, Duy-Duan Nguyen	Trong-Ha Nguyen, Ngoc-Long Tran, Van-Tien Phan, Duy-Duan Nguyen	4	Case Studies in Construction Materials	2214-5095	SCIE	Q1	Không	Xây dựng	1	3	50	50.000	Nguyễn Duy Dẫn	
195	Prediction of the ultimate axial load of circular concrete-filled stainless steel tubular columns using machine learning approaches	Viet-Linh Tran, Mizan Ahmed, Soheil Gohari	Tran Viet-Linh,	1	Structural Concrete	1751-7648, 1464-4177	SCIE	Q1	Không	Xây dựng	1	3	50	16.667	Trần Việt Linh	
196	Failure Mode Identification and Shear Strength Prediction of Rectangular Hollow RC Columns Using Novel Hybrid Machine Learning Models	Tran Viet-Linh, Tae-Hyung Lee, Duy-Duan Nguyen, Trong-Ha Nguyen, Quang-Viet Vu, Huy-Thien Phan	Tran Viet-Linh, Trong-Ha Nguyen, Duy Duan Nguyen, Huy-Thien Phan	4	Buildings	2075-5309	SCIE	Q1	Ministry of Education and Training	Xây dựng	0.5	1	25	8.333	Nguyễn Duy Dẫn	
197	Development of Hybrid Machine Learning Models for Predicting Permanent Transverse Displacement of Circular Hollow Section Steel Members under Impact Loads	Mai Sy Hung, Duc Hanh Nguyen, Viet-Linh Tran, Duc-Kien Thai	Tran Viet-Linh,	1	Buildings	2075-5309	SCIE	Q1	Hanoi University of Civil Engineering	Xây dựng	0.5	1	25	3.125	Trần Việt Linh	
198	Stochastic nonlinear inelastic analysis for steel frame structure using Monte Carlo sampling	Mai Sy Hung, Huy-Khanh Dang, Nguyen Van Thuan, Duc-Kien Thai	Huy-Khanh Dang	1	Ain Shams Engineering Journal	2090-4479, 2090-4495	SCIE	Q1	KARI Institutional Program funded by the ministry of Science and ICT(MSIT, Korea)	Xây dựng	0.5	1	25	3.125	Đặng Huy Khánh	
199	Empirical evaluations for predicting the damage of FRC wall subjected to close-in explosions	Thai Duc-Kien, Thai-Hoan Pham, Duy-Liem Nguyen, Tran Minh Tu, Phan Van Tien	Phan Van Tien	1	Steel and Composite Structures	1229-9367, 1598-6233	SCIE	Q1	KARI Institutional Program funded by the ministry of Science and ICT(MSIT, Korea)	Xây dựng	0.5	1	25	2.500	Phan Văn Tiến	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Đang)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
200	An isogeometric approach of static, free vibration and buckling analyses of multilayered solar cell structures	Do Dieu TT, Anh T. Nguyen, Nam V. Nguyen	Anh T. Nguyen,	1	International Journal of Mechanics and Materials in Design	1569-1713	SCIE	Q1	Không	Xây dựng	1	3	50	16.667	Nguyễn Tuấn Anh	
201	Experimental evaluation of a vertical heat bridge insulation system for the structural performance of multi-residential buildings	Cuong Nguyen Huu, Lee Gayoon, Hyoseo An, Sanghee An, Sang Whan Han, Kihak Lee	Nguyen Huu Cuong	0.5	Structures	2352-0124	SCIE	Q1	Ministry of Land, Infrastructure and Transport of Korean Government	Xây dựng	0.5	1	25	1.042	Nguyễn Hữu Cường	Nguyễn Hữu Cường đứng tên 2 đơn vị
202	Selection of efficient earthquake intensity measures for evaluating seismic fragility of concrete face rockfill dam	Khalid Muhammad Irsan, Duhee Park, Jianbo Fei, Van-Quang Nguyen, Duy-Duan Nguyen, Xiangsheng Chen	Van-Quang Nguyen, Duy-Duan Nguyen	1.5	Computers and Geotechnics	0266-352X, 1873-7633	SCIE	Q1	National Natural Science Foundation of China and Shenzhen Natural Science Fund	Xây dựng	0.5	1	25	3.125	Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang đứng tên 2 đơn vị
203	Rapid damage state classification for underground box tunnels using machine learning	Nguyen Van-Quang, Hoang D Nguyen, Floriana Petrone, Duhee Park	Nguyen Van-Quang	0.5	Structure and Infrastructure Engineering	1573-2479, 1744-8980	SCIE	Q1	National Research Foundation of Korea (NRF)	Xây dựng	0.5	1	25	1.563	Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang đứng tên 2 đơn vị
204	Seismic damage evaluation of double-box metro tunnel accounting for soil stiffness using three-dimensional finite element analysis	Van-Quang Nguyen, Yong-Gook Lee, Duhee Park	Nguyen Van-Quang	0.5	Structures	2352-0124	SCIE	Q1	National Research Foundation of Korea (NRF)	Xây dựng	0.5	1	25	2.083	Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang đứng tên 2 đơn vị
205	Ensemble machine learning-based models for estimating the transfer length of strands in PSC beams	Viet-Linh Tran, Jin-Kook Kim	Viet-Linh Tran,	0.5	Expert Systems with Applications	1873-6793, 0957-4174	SCIE	Q1	Korea Electric Power Corporation	Xây dựng	0.5	1	25	3.125	Trần Việt Linh	Trần Việt Linh đứng tên 2 đơn vị
206	Innovative formulas for reinforcing bar bonding failure stress of tension lap splice using ANN and TLBO	Viet-Linh Tran, Jin-Kook Kim	Viet-Linh Tran,	0.5	Construction and Building Materials	1879-0526, 0950-0618	SCIE	Q1	Seoul National University of Science and Technology	Xây dựng	0.5	1	25	3.125	Trần Việt Linh	SCIE/Q1; Trần Việt Linh đứng tên 2 đơn vị
207	Hybrid machine learning models for classifying failure modes of unstiffened steel plate girders subjected to patch loading	Viet-Linh Tran, Jin-Kook Kim	Viet-Linh Tran,	0.5	Structures	2352-0124	SCIE	Q1	National Research Foundation of Korea (NRF)	Xây dựng	0.5	1	25	3.125	Trần Việt Linh	Trần Việt Linh đứng tên 2 đơn vị
208	Practical ANN Model for Estimating Buckling Load Capacity of Corroded Web-Tapered Steel I-Section Columns	Trong-Ha Nguyen, Van-Tien Phan, Duy-Duan Nguyen	Trong-Ha Nguyen, Van-Tien Phan, Duy-Duan Nguyen	3	International Journal of Steel Structures	1598-2351, 2093-6311	SCIE	Q2	Không	Xây dựng	1	3	40	40.000	Nguyễn Trọng Hà	
209	Seismic performance evaluation of reactor containment building considering effects of concrete material models and prestressing forces	Thusa Bidheh, Duy-Duan Nguyen, Md Samdani Azad, Tae-Hyung Lee	Duy-Duan Nguyen,	1	Nuclear Engineering and Technology	1738-5733, 2234-358X	SCIE	Q2	Ministry of Trade, Industry & Energy (MOTIE) of the Republic of Korea	Xây dựng	0.5	1	22.5	2.813	Nguyễn Duy Duẩn	
210	Nonlinear Dynamic Response of Functionally Graded Porous Beams Under a Moving Mass Using Reddy's Beam Theory	Nguyen Van-Long, Minh-Tu Tran, Thanh-Binh Chu, Tuan-Anh Nguyen, Van-Loi Nguyen	Nguyễn Tuấn Anh	1	Iranian Journal of Science and Technology, Transactions of Mechanical Engineering	2364-1835, 2228-6187	SCIE	Q2	Ministry of Education and Training	Xây dựng	0.5	1	22.5	2.250	Nguyễn Tuấn Anh	
211	Optimal earthquake intensity measures for probabilistic seismic demand models of rectangular tunnels	Van-Quang Nguyen, Hyeondong Roh, Duhee Park	Nguyen Van Quang	0.5	Smart Geotechnics for Smart Societies	9781003299127	Scopus	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	20	3.333	Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang đứng tên 2 đơn vị
212	Experimental evaluation of concrete shrinkage deformation under the influence of foehn wind in Vietnam	Ngoc-Long Tran, Duy-Thuan Phan, Van-Be Truong, Quang-Huy Bui, Duc-Quyen Nguyen, Trong-Ha Nguyen	Ngoc-Long Tran, Van-Be Truong, Trong-Ha Nguyen	3	E3S Web of Conferences	2267-1242	Scopus	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	20	10.000	Trần Ngọc Long	Quang-Huy Bui, Duc-Quyen Nguyen không phải cán bộ Trường
213	A Numerical Study on the Influence of Anchored Diaphragm Walls on Adjacent Buildings during Deep Excavation Construction	Van-Hoa Nguyen, Nadezhda Sergeevna Nikiforova, Duy-Duan Nguyen, Tien-Hong Nguyen	Van-Hoa Nguyen, Duy-Duan Nguyen, Tien-Hong Nguyen	3	E3S Web of Conferences	2267-1242	Scopus	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	20	15.000	Nguyễn Văn Hóa	
214	Selection of formwork options when constructing high-rise buildings by AHP method (Case Study: Cao Lanh city, Vietnam)	Ngoc-Long Tran, Xuan-Vinh Le, Van-Hoa Nguyen	Ngoc-Long Tran, Van-Hoa Nguyen	2	E3S Web of Conferences	2267-1242	Scopus	Không xếp hạng	Không	Xây dựng	1	3	20	13.333	Nguyễn Văn Hóa	TG Lê Xuân Vinh không phải cán bộ Trường
215	Predicting and optimizing the concrete compressive strength using an explainable boosting machine learning model	Trong-Cuong Vo, Thi-Quynh Nguyen, Viet-Linh Tran	Trong-Cuong Vo, Thi-Quynh Nguyen, Viet-Linh Tran	3	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Trần Việt Linh	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Đang)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
216	Novel hybrid SCA-XGB model for compressive strength of concrete at elevated temperatures	Thi-Quynh Nguyen, Trong-Cuong Vo, Thi-Thu Hien Nguyen, Viet-Linh Tran	Thi-Quynh Nguyen, Trong-Cuong Vo, Thi-Thu Hien Nguyen, Viet-Linh Tran	4	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Trần Việt Linh	
217	One-dimensional convolutional neural network for damage detection of structures using time series data	Viet-Linh Tran, Trong-Cuong Vo, Thi-Quynh Nguyen	Viet-Linh Tran, Trong-Cuong Vo, Thi-Quynh Nguyen	3	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Trần Việt Linh	
218	Improving axial load-carrying capacity prediction of concrete columns reinforced with longitudinal FRP bars using hybrid GA-ANN model	Trong-Hà Nguyễn, Ngọc-Long Trần, Văn-Tiên Phan, Duy-Duan Nguyễn	Trong-Hà Nguyễn, Ngọc-Long Trần, Văn-Tiên Phan, Duy-Duan Nguyễn	4	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Duy Duẩn	
219	GBRT-based model for predicting the axial load capacity of the CFS-SOHS columns	Duy-Duan Nguyễn, Trong-Hà Nguyễn	Duy-Duan Nguyễn, Trong-Hà Nguyễn	2	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Duy Duẩn	
220	ANN-based model for predicting the axial load capacity of the cold-formed steel semi-oval hollow section column	Duy-Duan Nguyễn, Ngọc-Long Trần, Trong-Hà Nguyễn	Duy-Duan Nguyễn, Ngọc-Long Trần, Trong-Hà Nguyễn	3	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Trọng Hà	
221	Shear strength prediction of concrete beams reinforced with FRP bars using novel hybrid BR-ANN model	Trong-Hà Nguyễn, Xuân-Bang Nguyễn, Văn-Hoa Nguyễn, Thu-Hàng Thi Nguyễn, Duy-Duan Nguyễn	Trong-Hà Nguyễn, Văn-Hoa Nguyễn, Thu-Hàng Thi Nguyễn, Duy-Duan Nguyễn	4	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	16.000	Nguyễn Duy Duẩn	
222	Machine learning models for predicting the axial compression capacity of cold-formed steel elliptical hollow section columns	Trong-Hà Nguyễn, Đức-Xuan Nguyễn, Thanh-Tung Thi Nguyễn, Văn-Long Phan, Duy-Duan Nguyễn	Trong-Hà Nguyễn, Đức-Xuan Nguyễn, Thanh-Tung Thi Nguyễn, Văn-Long Phan, Duy-Duan Nguyễn	5	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Trọng Hà	
223	Predicting shear capacity of rectangular hollow RC columns using neural networks	Xuan-Bang Nguyễn, Viet-Linh Tran, Huy-Thien Phan, Duy-Duan Nguyễn	Viet-Linh Tran, Huy-Thien Phan, Duy-Duan Nguyễn	3	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	15.000	Nguyễn Duy Duẩn	
224	Improved data-driven models for estimating shear capacity of squat rectangular reinforced concrete walls	Trong-Hà Nguyễn, Duy-Duan Nguyễn	Trong-Hà Nguyễn, Duy-Duan Nguyễn	2	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Trọng Hà	
225	Efficient hybrid machine learning model for calculating load-bearing capacity of driven piles	Trong-Hà Nguyễn, Kieu-Vinh Thi Nguyễn, Viet-Chuong Ho, Duy-Duan Nguyễn	Trong-Hà Nguyễn, Kieu-Vinh Thi Nguyễn, Viet-Chuong Ho, Duy-Duan Nguyễn	4	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Trọng Hà	
226	Global sensitivity of reliability for the crane runway girder	Ngọc-Long Trần, Trong-Hà Nguyễn	Ngọc-Long Trần, Trong-Hà Nguyễn	2	Asian Journal of Civil Engineering	1563-0854	Scopus	Q3	Không	Xây dựng	1	3	20	20.000	Nguyễn Trọng Hà	
227	Determination of the Viscosity Modulus of Concrete Under Static-Dynamic Loading Regimes	Nataliya V. Fedorova, Ngọc T. Vu, Mikhail D. Medyankin, Đinh Q. Phan	Phan Đình Quốc	1	Lecture Notes in Networks and Systems	23673370, 23673389	Scopus	Q4	Không	Xây dựng	1	3	20	5.000	Phan Đình Quốc	Năm 2022; Book chapter
228	Methodology for Modeling the Survivability of Multi-story Building Frames with Complex Stress Reinforced Concrete Elements	Nataliya Fedorova, Violetta Moskovtseva, Mikhail Medyankin, Marina Eniutina, Phan Đình Quốc	Phan Đình Quốc	1	Lecture Notes in Networks and Systems	23673370, 23673390	Scopus	Q4	Không	Xây dựng	1	3	20	4.000	Phan Đình Quốc	Năm 2022; Book chapter
229	The chemical composition from the fruits of Pandanus tonkinensis, their NO production inhibitory and lipid peroxidation inhibitory activities	Đinh Thị Huyền Trang, Phạm Thu Trang, Đỗ Minh Phương, Dương Hồng Anh, Ngô Quốc Anh, Phan Văn Kiêm và Phạm Hùng Việt*	Đinh Thị Huyền Trang	0,5	Vietnam journal of chemistry	2572-8288	Scopus	Q3	Science and Technology Development of Ho Chi Minh City.	Hóa phân tích	0,5	1	20	0.714	Đinh Thị Huyền Trang	TG đứng tên 2 đơn vị;
230	The Limonoids and Other Constituents from the Fruits of Melia azedarach and Their Biological Activity	Tuan, N. N., Kuo, P. C., Hoang, V. D., Hien, V. T., Quang, L. D., Hieu, T. T., Li, Y. C., Thanh, N. T., Wu, T. S., Thang, T. D.	Nguyễn Tân Thành	1	Records of Natural Products	1307-6167	SCIE	Q2	(NAFOSTED) under grant number 104.01-2018.315	Hóa học	0,5	1	22,5	1.125	Nguyễn Tân Thành	Năm 2022
231	Robust Adaptive Controller for a Class of Uncertain Nonlinear Systems with Disturbances	Ngô Tri Nam Cường, Lê Văn Chuong & Mai Thế Anh	Lê Văn Chuong & Mai Thế Anh	2	Springer Proceedings in Complexity	2213-8692	Scopus	Không xếp hạng	Không	Khoa học kỹ thuật và công nghệ	1	3	20	13.333	Lê Văn Chuong	Năm 2022
232	An Empirical Heuristic Algorithm for Solving the Student-Project Allocation Problem with Ties	Hoàng Hữu Bách, Nguyễn Thị Thuong, Sơn Thanh Cao	Cao Thanh Sơn	1	15th International Conference on Agents and Artificial Intelligence	978-989-758-623-1	Scopus	Không xếp hạng	Không	Khoa học máy tính	1	3	20	6.667	Cao Thanh Sơn	

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tác giả trong Trường	Định mức tính	Tạp chí	ISSN	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Lĩnh vực	Hệ số được tính	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Kinh phí khen thưởng (triệu đồng)	Tác giả đại diện	Ghi chú
233	Visualizing Contemporary Factors Affecting the Adoption of E-learning: A PRISMA Approach	Phạm Thị Hương	Phạm Thị Hương	1	TEM Journal	2217-8309	ESCI	Q3	Không	Khoa học Giáo dục	1	3	25	25.000	Phạm Thị Hương	
234	Determinants of Digital Transformation Adoption in Education: An Evaluation of a Post-pandemic Case Study in Vietnam	Phạm Thị Hương	Phạm Thị Hương	1	Journal for Educators, Teachers and Trainers	1989 – 9572	ESCI	Không xếp hạng	Không	Khoa học Giáo dục	1	3	25	25.000	Phạm Thị Hương	Accept 20/3/2023;
235	Competencies of the Team of Department Head at Higher Education Institutions in Vietnam in The Context of the Industrial Revolution 4.0	Thanh Van Thai Nhi Thi Nguyen* Hương Thị Nguyễn Trần Thị Ngọc Anh Lê Văn Vinh	Nguyễn Thị Nhi, Nguyễn Thị Hương, Lê Văn Vinh	3	Journal for Educators, Teachers and Trainers	1989 – 9572	ESCI	Không xếp hạng	Không	Khoa học Giáo dục	1	3	25	15.000	Nguyễn Thị Nhi	Accept 27/3/2023;
Tổng														2367,381		